

Thạch-Lam
TRONG TỰ LỰC VĂN ĐOÀN



**SỞI
TÓC**

PHƯƠNG
GIANG
Xuất bản

SỢI TÓC

Thạch Lam

*Phượng Giang
xuất bản 1956*

sợi tóc

Thạch Lam

Bìa: NXB Phượng Giang

Nguồn: Internet

Trình bày: Muôn Phương

sợi tóc

THẠCH LAM

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương



Chân dung nhà văn Thạch Lam
(1910 – 1942)

**Nhà văn Thạch Lam:
Tiểu sử, sự nghiệp
và những tác phẩm nổi tiếng**

Nhà văn Thạch Lam – Một cây bút giàu xúc cảm, ông được biết đến là một trong những nhà văn nổi tiếng của nền văn học hiện đại Việt Nam vào giai đoạn những năm 1930 – 1945. Để hiểu rõ hơn về nhà văn này hãy cùng chúng tôi đi tìm hiểu thông tin về tiểu sử, sự nghiệp, cũng như những tác phẩm nổi tiếng để bạn có cái nhìn khái quát hơn về cuộc đời của nhà văn.

Đôi nét về tiểu sử nhà văn Thạch Lam

Nhà văn Thạch Lam, tên thật là Nguyễn Tường Vinh (1910 – 1942), sau đó đổi tên thành Nguyễn Tường Lân và lấy bút danh là Thạch Lam. Nguyên quán của ông là tại Hà Nội, ông sống trong một gia đình công chức gốc quan lại trong giai đoạn đất nước sa sút.

Cha của ông là Nguyễn Tường Nhu, sinh năm 1881, là một người thông thạo cả chữ Hán và chữ Pháp, làm Thông Phán Tòa Sứ. Mẹ của Thạch Lam là bà Lê Thị Sâm, con gái cả của ông Lê Quang Thuật, người gốc Huế, đã 3 đời làm quan võ cùng thời với Huyện Giám (tức ông nội Thạch Lam).

Ông bà Nhu sinh cả thảy được 7 người con, trong đó có 6 người con trai và 1 người con gái. Trong 7 người con thì ngoài người con trai tên Tường Thụy làm công chức, tất cả những người con lại ít nhiều đều tham gia và con đường sự nghiệp văn chương. Trong số đó nổi bật nhất có Tường Tam, Tường Long và Tường Vinh (nhà văn Thạch Lam).

Vào năm 1918, ông Nguyễn Tường Nhu cha của nhà văn Thạch Lam mắc bạo bệnh và qua đời. Kể từ đó, một mình mẹ phải mua bán tần tảo để nuôi một người mẹ chồng và 7 đứa con.

Ở Cẩm Giàng, Thạch Lam học tại trường tiểu học Hải Dương, nay là trường tiểu học Tô Hiệu. Cho đến khi người anh cả là Nguyễn Tường Thụy đã học xong ra trường và về dạy học ở Thái Bình, mẹ

ông quyết định đưa cả nhà về Thái Bình sinh sống.

Nhưng sống ở đây được 1 năm, làm vẫn không nuôi đủ mấy miệng ăn, mẹ ông lại quyết định dẫn các con về Hà Nội ở nhà thuê và sinh sống ở đây.

Nhiều năm sau đó, Thạch Lam thi đỗ vào trường Cao Đẳng Canh Nông ở Hà Nội, nhưng sau đó một thời gian ông chuyển vào trường trung học Sarraut để học thi Tú tài.

Sự nghiệp văn chương của nhà văn Thạch Lam

Sau khi đã đỗ Tú Tài lần thứ nhất, Thạch Lam thôi học để chuyển về làm báo với 2 người anh trai. Những buổi đầu, nhà văn Thạch Lam tham gia vào Tự Lực

văn đoàn do người anh trai là Nguyễn Tường Tam sáng lập và được phân công biên tập tuần báo Phong Hóa và tờ Ngày Nay của văn đoàn này. Đến năm 1935, ông được giao làm chủ bút của tờ Ngày Nay.

Khoảng năm 1935, khác với các anh trai là đều lấy vợ qua mai mối và được bố mẹ chấp nhận mới cưới, còn Thạch Lam lấy vợ hoàn toàn do sự lựa chọn của cá nhân. Năm 1935 ông lấy vợ và được người chị là Nguyễn Thị Thế nhường lại cho căn nhà nhỏ ở tại đầu làng Yên Phụ, ven Hồ Tây.

Nhà văn Thạch Lam được biết đến là một cây bút thiên về tình cảm, hay viết lại chính những cảm xúc của mình trước những số phận hẩm hiu, nghèo khổ của người nghèo, nhất là phụ nữ trong xã hội cũ nát, sống vất vả, chịu đựng, trầm lặng

và trong đó có cả sự hy sinh (trong tác phẩm Cô hàng xén).

Có truyện ông viết với sự cảm thông sâu sắc về một gia đình đông con, sống một cuộc sống cơ cực trong xóm chợ (trong tác phẩm Nhà mẹ Lê). Ngoài ra ông còn viết tiểu luận kiểu tùy bút, ghi lại những gì mà ông suy nghĩ về nghệ thuật. Cuốn Hà Nội ba sáu phố phường được nhà văn Thạch Lam miêu tả lại có trong đó hương vị đậm đà của quê hương, nhưng cũng vô cùng gợi cảm.

Ngày 27/06/1942, nhà văn Thạch Lam ra đi khi mới ở độ tuổi 32 vì mắc phải căn bệnh lao phổi. Ông ra đi, để lại người vợ trẻ và 3 người con trong gia cảnh nghèo khó.

Những tác phẩm nổi tiếng của nhà văn Thạch Lam

Hầu hết những tác phẩm của nhà thơ Thạch Lam đều được đăng báo trước khi in thành sách, một số những tác phẩm nổi tiếng của ông phải kể đến như:

1. Gió lạnh đầu mùa – Tập truyện ngắn (NXB Đời nay, 1937);
2. Nắng trong vườn – Tập truyện ngắn (NXB Đời nay, 1938);
3. Ngày mới – Tập truyện dài (NXB Đời nay, 1939);
4. Theo giòng – Bình luận văn học (NXB Đời nay, 1941);
5. Sợi tóc – Tập truyện ngắn (NXB Đời nay, 1942);

6. Hà Nội ba sáu phố phường – Tùy bút (NXB Đời nay, 1943);

7. Quyển sách và Hạt ngọc – Truyện viết cho thiếu nhi (NXB Đời nay, 1940);

Những tác phẩm của nhà văn Thạch Lam có rất nhiều những yếu tố hiện thực. Tuy nhân vật không dữ dội như Chí Phèo, Lão Hạc của Nam Cao, hay cuộc đời tăm tối không lối thoát như Chị Dậu của Ngô Tất Tố,... Nét riêng, độc đáo, cái mạnh của Thạch Lam, đó chính là lòng nhân ái và những vẻ đẹp tâm hồn trong mọi tác phẩm của ông.

Những nhân vật trong các tác phẩm của ông dù ở bất cứ hoàn cảnh nào đi chăng nữa nhưng trong tâm hồn của họ vẫn ánh lên cái chất lòng nhân ái của con người Việt Nam. Đọc truyện ngắn Thạch Lam ta thấy được sự yêu thương và quý

trọng con người với nhau hơn và cũng chính từ đó tác cảm thấy được sự thương cảm trong mỗi một con người.

Nhà văn Thạch Lam – Một cây bút giàu xúc cảm, qua những dòng thông tin trên, hy vọng bạn đã có cái nhìn rõ ràng hơn về tiểu sử, cuộc đời sự nghiệp, cũng như những tác phẩm nổi tiếng của nhà văn này.

Nguồn: <https://hoinhavanvietnam.vn/nha-van-thach-lam/>

Tập truyện ngắn Sợi Tóc

Thạch Lam

MỤC LỤC

1. Dưới bóng hoàng lan	19
2. Tối ba mươi	37
3. Cô hàng xén	53
4. Tình xưa	91
5. Sợi tóc	125

DƯỚI BÓNG HOÀNG LAN

THANH LÁCH CÁNH CỬA
GỖ ĐỂ KHÉP, nhẹ nhàng
bước vào. Chàng thấy mát hân cả người;
trên con đường gạch bát tràng rêu phủ,
những vòng ánh sáng lọt qua vòm cây
xuống nhảy múa theo chiều gió. Một mùi
lá tươi non phảng phất trong không khí.
Thanh rút khăn lau mồ hôi trên trán –
bên ngoài trời nắng gắt – rồi thông thả đi

bên bức tường hoa thấp chạy thẳng đến đầu nhà. Yên tĩnh quá, không một tiếng động nhỏ trong căn vườn, tựa như bao nhiêu sự ồn ào ở ngoài kia đều ngừng lại trên bậc cửa.

Thanh bước lên thêm, đặt va-li trên chiếc trường kỷ, rồi ngó đầu nhìn vào trong nhà: bóng tối dịu và man mát loáng qua những màu sắc rực rỡ chàng đem ở ngoài trời vào. Thanh chưa nhìn rõ thấy gì cả; một lát, quen bóng tối, chàng mới nhận thấy cảnh tượng gian nhà cũ không có gì thay đổi, cũng y nguyên như ngày chàng đi xưa. Sự yên lặng trầm tịch đến nỗi Thanh trở nên ghen hòng; mãi mãi chàng mới cất được tiếng lên gọi khẽ:

– Bà ơi!

Một cái bóng lẹ làng từ trong vệt ra, rơi xuống mặt bàn; Thanh định rõ nhìn:

con mèo của bà chàng, con mèo già vẫn chơi đùa với chàng ngày trước. Con vật nép chân vào mình khẽ phe phẩy cái đuôi, rồi hai mắt ngọc thạch xanh giương lên nhìn người. Thanh mỉm cười lại gần vuốt ve con mèo:

– Bà mày đâu?

Thanh bước xuống giàn thiên lý. Có tiếng người đi, rồi bà chàng, mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc, ở ngoài vườn vào. Thanh cảm động và mừng rỡ, chạy lại gần.

– Cháu đã về đấy ư?

Bà cụ thôi nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng đưa lên nhìn cháu, âu yếm và mến thương:

– Đi vào trong nhà không nắng cháu.

Thanh đi bên bà, người thẳng, mạnh, cạnh bà cụp gầy còm. Tuy vậy chàng cảm thấy chính bà che chở cho chàng, cũng như những ngày chàng còn nhỏ.

– Nhà không có ai ư bà?

– Vẫn có thằng Nhân, hôm nay nó đi đong thóc bên kia xóm. Để chốc nó về. Con đã ăn cơm chưa?

– Dạ chưa. Con ở tàu về đây ngay. Nhưng con không thấy đói.

Bà nhìn cháu, giục:

– Con rửa mặt đi, rồi đi nghỉ không mệt. Trời nắng thế này mà con không đi xe ư?

Thanh cười:

– Có một tí đường đất, cần gì phải xe. Con đi bộ hàng ngày cũng được.

Nhưng Thanh cũng vẫn theo lời bà. Chàng đến bên bể múc nước vào thau rửa mặt. Nước mát rượi và Thanh cúi nhìn bóng chàng lay động trong lòng bể với những mảnh trời xanh tan tác.

Tất cả những ngày thuở nhỏ trở lại với chàng. Thanh vắng nhà đã gần hai năm nay, vậy mà chàng có cảm giác như vẫn ở nhà tự bao giờ. Phong cảnh vẫn y nguyên, gian nhà vẫn tịch mịch và bà chàng vẫn tóc bạc phơ và hiền từ.

Trên trường kỷ, ngọn đèn con và cái điều cũ kỹ. Con mèo già tròn mình nằm bên cạnh, mắt lim dim trong sự bình yên và nhàn nhã. Thanh trông thấy cảnh ấy đã nhiều lần. Lần nào trở về với bà chàng, Thanh cũng thấy bình yên và thông thả như thế. Căn nhà với thửa vườn này đối với chàng như một nơi mát mẻ và hiền

lành, ở đây bà chàng lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi để mến yêu chàng.

– Ấy, bà làm gì thế? Bà để mặc cháu.

Bà cụ vẫn không thôi phẩy chiếc phát trần lên đầu giường:

– Đã lâu không có ai nằm nên bụi bám đầy khắp cả.

Thanh phải để mặc cho bà sửa chiếu và xếp lại gối. Chàng thấy mình bé quá.

– Cháu đi nghỉ chẳng mệt. Để bà hái mấy lá rau nấu canh ăn cho mát.

Bà cụ đi ra. Thanh bỗng thấy mệt mỏi. Chàng lặng nằm xuống giường, duỗi chân tay, khoan khoái. Ngoài khung cửa sổ, trời xanh ngắt ánh sáng; lá cây rung động dưới làn gió nhẹ. Một thân cây vút cao lên trước mặt. Cùng một lúc, chàng

lắm bầm: “cây hoàng lan!”, mùi hương thơm thoang thoảng đưa vào. Thanh nhắm mắt ngửi hương thơm và nhớ đến cái cây ấy chàng thường hay chơi dưới gốc nhật hoa, đã từ lâu lắm, ngày mới có căn nhà này, ngày cha mẹ chàng hãy còn. Rồi đến ngày một bà một cháu quăn quýt nhau. Thanh ra tỉnh làm rồi đi về hàng năm, các ngày nghỉ. Bây giờ cây đã lớn.

Thanh thấy tâm hồn nhẹ nhõm tươi mát như vừa tắm ở suối. Chàng tắm trong cái không khí tươi mát này. Những ngày bận rộn ở tỉnh giờ xa quá. Khu vườn với các cây quen đã nhận biết chàng rồi.

Nghe tiếng bà đi vào, Thanh nằm yên giả vờ ngủ. Bà lại gần sờ sờ buồng màn, nhìn cháu và xua đuổi muỗi. Gió quạt đưa nhẹ trên mái tóc chàng. Thanh vẫn nằm yên, nhắm mắt nhưng biết bà ở

bên mình. Chàng không dám động đây, yên lặng chờ cho bà lại đi ra. Bà xuống bếp làm cơm hẩm. Tiếng dế nhỏ dần.

Chàng cảm động gần ứa nước mắt. Bà yêu thương cháu quá, giờ chỉ có mình cháu, với mình bà. Mà bà làm bếp có một mình thôi ư? Không, hình như có tiếng người khác nữa, tiếng trong và mau hơn. Thanh lắng nghe: một tiếng cười sẽ đưa lên. Tiếng ai? Nghe quen quá mà Thanh không nhớ được.

Chàng lẳng lặng ngồi đây, tì trên cửa sổ, cúi mình nhìn ra phía ao. Bóng cây hoàng lan lay động cả một vùng. Chàng chợt nhớ, chạy vùng xuống nhà ngang, gọi vui vẻ:

– Cô Nga...

Người thiếu nữ đương nhặt rau nghe

tiếng gọi vội ngừng đầu; một nụ cười, đôi mắt trong sáng lên; rồi tiếng nhẹ nhàng:

– Anh Thanh! Anh đã về đấy à?

Thanh đứng tựa bên cột, chưa trả lời. Chàng nhìn cô thiếu nữ xinh xắn trong tà áo trắng, mái tóc đen lánh buông trên cổ nhỏ, bên cạnh mái tóc bạc trắng của bà chàng. Cô Nga, cô bé hàng xóm vẫn sang chơi với chàng trong vườn, và mỗi lần về, chàng lại gặp ở nhà như một người thân mật.

Một lát cô Nga nói:

– Anh Thanh độ này khác hẳn trước. Anh chóng nhớn quá.

– Tôi vẫn thế đấy chứ.

Bà cụ cúi trên rổ rau, không nhìn cháu đáp:

– Cô trông em có phải gầy đi không?
Không bằng độ còn ở nhà.

Nga ngừng nhìn Thanh, cười:

– Đấy em nói có sai đâu. Anh trông lại đen đi nữa.

Lá rau tươi xanh ngắt bên bàn tay trắng hồng nhỏ nhắn. Thanh cũng ngồi ghé xuống. Thế là lại như lúc còn ở nhà, ngày ngày chàng cũng vẫn với Nga xuống bếp xem bà làm cơm. Câu chuyện vẫn vui vẻ và vẫn đậm, có lúc chàng lăm tưởng Nga chính là em gái ruột của mình.

* * *

Lúc Nhân bưng cơm đặt lên bàn, bà cụ bảo cô thiếu nữ:

– Ở đây ăn cơm một thể, cháu ạ.

Thanh nhìn lên:

– Ăn cho vui, cô Nga.

– Xin phép cụ và anh thôi, em vừa mới ăn cơm xong ở nhà. Em đứng đây cũng được chứ gì.

Thanh ra vẻ không bằng lòng:

– Không, cô phải ngồi ăn cơm. Cô làm khách mãi.

Nga sợ, vén áo ngồi bên cạnh bà cụ, nhưng nàng chỉ ăn nhỏ nhẹ, cầm chừng, và buồng đũa luôn để xới cơm cho Thanh. Bữa cơm vui quá. Thanh ăn rất ngon miệng, lòng thư thái và sung sướng.

Thỉnh thoảng chàng nhìn đôi mắt thăm của Nga, hai má hồng. Và nụ cười tươi nở, nàng nhìn lại Thanh, một chút thôi, nhưng bao nhiêu âu yếm.

Ngoài vườn, trời vẫn nắng. Giàn thiên lý pha xanh một bên tà áo trắng của Nga. Những búp hoa lý non và thơm rủ liễn trong giàn, lẫn vào đám lá. Gạch mát và phủ rêu khiến Thanh nhớ lại hai bàn chân xinh xắn của Nga, ngày nào, đi trên đó. Hai bàn chân nhỏ, lấm tấm cát, để dấu tự ngoài ao trở về... Chàng đột nhiên mỉm cười, rồi hỏi:

– Cô Nga có còn hay đi nhặt hoàng lan rơi nữa không?

Nga cũng cười hơi thẹn:

– Vẫn nhặt đấy. Nhưng không có ai tranh nữa.

Nàng nhìn Thanh, mắt như tự lại những hình ảnh tự bao giờ, và sẽ vuốt mấy sợi tóc mai ra một bên. Thanh thấy quả tim đập nhẹ nhàng.

Bà cụ thì mãi nhìn cháu. Bác Nhân khoanh tay đứng dựa bên cột nghe; bác cũng vui mừng vì thấy cậu về, vẫn mạnh khỏe và xinh trai như ngày trước. Còn cô Nga vẫn tươi đẹp và vui vẻ như thế. Có cô nhà cũng đỡ vắng, và bà cậu cũng đỡ buồn; hàng ngày cô chạy sang chơi giúp đỡ bà cụ già cổi trâu và nói chuyện đến người đi vắng ở trên tỉnh đã lâu không về thăm nhà.

Bữa ăn xong. Thanh với Nga đã trở lại thân mật như khi còn nhỏ. Thanh dắt nàng đi thăm vườn; cây hoàng lan cao vút, cành lá rủ xuống như chào đón hai người. Có lúc gần nhau, Thanh thấy mái tóc Nga thoang thoảng thơm như có giắt hoàng lan. Nhưng hoa lan chưa rụng, vẫn còn tươi xanh ở trên cành, Nga bảo Thanh:

– Những ngày em đến đây hái hoa, em nhớ anh quá.

Thanh chẳng biết nói gì; chàng vít một cành lan xuống giữ ở trong tay để Nga tìm hoa, rồi nhẹ nhàng buông ra cho cành lại cong lên. Nắng soi vào vai hai người, nhưng dưới chân đất vẫn mát như xưa.

– Bao giờ anh lên tỉnh?

– Ngày mai thôi. Kỳ này được nghỉ ít. Nhưng mai kia, tôi sẽ về ở đây lâu hơn.

Lòng Thanh dịu lại. Nga đến bên bể múc nước rửa hoa, rồi xếp bày trên quả trầu. Bà cụ nhìn cô, âu yếm:

– Hoa hãy còn non lắm, sao hái sớm thế, con?

Nga thưa:

– Anh con hái đấy ạ.

Và nàng nhìn Thanh mỉm cười.

Đêm ấy, một bà, một cháu với một cô láng giềng chuyện trò dưới bóng đèn mãi tới khuya, khi trăng lên. Qua vườn, Thanh tiễn Nga ra đến cổng, đi qua hai bên bờ lá đã ướt sương. Mùi hoàng lan thoang thoang bay trong gió mát. Không lường lự, Thanh cầm lấy tay Nga, để yên trong tay mình. Nga cũng đứng yên lặng. Lâu lâu, Nga rút tay sẽ nói:

– Thôi em về.

Thanh đi trở vào rất thông thả. Có cái gì dịu ngọt chẳng tơ ở đâu đây, khiến chàng vương phải. Chàng đến trường kỷ ngồi ở bên đèn.

* * *

Sáng hôm sau, Thanh đã phải lên tỉnh. Chiếc va-li chàng nặng những thức quà bà chàng đã ban cho. Thanh cầm mũ đứng nghe lời khuyên bảo ân cần của bà dưới giàn hoa lý. Chàng vẫn bé quá và lại đi xa.

Tối cổng, Thanh còn đứng lại nhìn cây hoàng lan và các cây khác trong vườn. Bác Nhân nhanh nhẩu cầm đỡ va-li cho chàng, Thanh dặn khẽ:

– Bảo tôi có lời chào cô Nga nhé.

Rồi chàng bước ra đi nửa buồn mà lại nửa vui. Thanh nghĩ đến căn nhà như một nơi mát mẻ và sung sướng để chàng thường về nghỉ sau việc làm. Và Thanh biết rằng Nga sẽ vẫn đợi chàng, vẫn nhớ

mong chàng như ngày trước. Mỗi mùa cô lại giắt hoàng lan trong mái tóc để tưởng nhớ mùi hương.

TỐI BA MƯỜI

ĐẾN CỬA BUỒNG SỐ 12, LIÊN CHUYỂN những đồ lễ sang bên trái, cúi cầm xuống giữ cho chặt, còn tay phải vận quả nậm. Những gói giấy chỉ chực tròn trành rơi. Liên cất tiếng khàn khàn gọi:

– Huệ ơi! Huệ!

Nàng tưởng sẽ thấy nét mặt vui vẻ của Huệ thò ra đón, vớ lấy các thức mua và hỏi “Sao mày về chậm thế?” nhưng

trong phòng vẫn yên lặng. Liên mở cửa bước vào: Huệ đương cuộn chăn nằm ngủ trên giường, tóc xõa ra cả trên gối trắng. Vẻ lạnh lẽo của căn phòng đến ngay bao bọc lấy Liên, khiến cái vui trong lòng nàng mong manh sắp tắt. Liên để các gói xuống bàn, giũ bụi mưa trên áo rồi vội vàng đánh thức bạn:

– Dậy đi, Huệ!

Huệ ậm ự mở mắt lơ lơ nhìn, rồi lại định quay mặt vào trong ngủ. Bực mình Liên tung chăn ra bên, vừa xốc Huệ lên vừa nói:

– Gớm, ngủ cả ngày không biết chán.

Huệ đã tỉnh hẳn, vươn vai ngáp rồi ngồi dậy, kéo chăn trùm lên vai:

– Mày bảo chả ngủ thì làm gì?

Rồi nàng rùng mình:

– Lạnh quá! Kìa cô ả, vào không khép cửa lại; mà sao đi lâu thế?

Liên ra đóng cửa phòng, quay trở vào:

– Tao phải chạy vội khắp các phố đấy. Các hiệu đã sắp đóng cửa cả. Giá cứ nghe mày thì chả kịp mua bán gì, đành là nhịn đói ăn Tết.

– Thì đã chết chưa. Không ăn, ngủ cũng được.

Liên nhận thấy nét mặt mỗi mặt của bạn. Nàng nhìn quanh căn phòng bẩn thỉu. Dưới ánh ngọn đèn mờ, lổng chổng các đồ đạc quen thuộc: cái giường Hồng Kông cũ, đồng hồ và gị xạm, cái bàn gỗ ẩm ướt ở góc tường, hai cái ghế long chân. Liên nghĩ đến sự tro bụi của

đời mình. Tết đến nơi rồi. Tết đến thăm nàng ở đây, trong cái buồng nhà sẫm này cũng như đến những nơi thơm tho đầm ấm.

Nàng không muốn nghĩ vợ vẫn nữa. Cái buồn ghê gớm chỉ chực kéo đến giày vò nàng, Liên vội cười lên. Nàng đến cạnh bàn gỡ các gói bọc giấy nhật trình buộc bằng dây cói: những thức ăn rẻ tiền mua hấp tấp ở các hiệu khách trước giờ đóng cửa đêm ba mươi.

– Nào, xem mày mua những gì nào.

Huệ cũng trở dậy đến bên giúp Liên gỡ các gói và để thức ăn ra ngoài.

– Lạp xưởng này, bánh chưng này, giò lụa, lại cả gan khô nữa cơ à? Oai nhỉ! Còn gói gì thế này? à... cam. Tuyệt! Cam này thì phải biết!

Mấy quả cam đỏ lặn ra bàn. Huệ cầm một quả toan bóc. Liên giằng lấy:

– Con khỉ! Ăn trước à? Còn để cúng đã chứ.

– Ừ thì để mà cúng! Nhưng vàng hương đâu?

Liên đáp:

– Chỉ có hương thôi. Còn vàng không cần. Tiềm tiềm thôi cũng được.

Huệ lặng im, tự dưng thoáng nghĩ đến thân thể lưu lạc của hai chị em và lòng se lại. Huệ nhìn bạn, âu yếm. Giờ chỉ còn Liên là người thân thiết với nàng.

Xếp các giấy gói sang một bên, Liên quay lại bảo Huệ:

– Chúng mình bây giờ cúng đi chứ?

– Bây làm quái gì vội. Bây giờ mấy giờ rồi?

– Không biết. Để gần mười một giờ rồi đấy. Sửa soạn đi thì vừa.

Huệ không đáp, đi đến cửa sổ, tì trán vào cửa kính nhìn xuống đường. Mưa bụi vẫn bay tới tả, hình như ở bóng tối khắp nơi dồn lại quăng phố hẹp này. Trên hè ướt át và nhộp nháp bùn, không một bóng người qua lại. Cái vắng lạnh như mệnh mông ra tận đâu đâu ở khắp cả các phố Hà Nội đêm nay. Huệ tưởng đến những căn nhà ấm cúng và sáng đèn, then cửa cài chặt, mọi người trong nhà đang tấp nập sửa soạn đón năm mới trong sự thân mật của gia đình. Chỉ có hai chị em nàng xa cửa, xa nhà. Nhưng nàng còn nhà đâu nữa mà về? Mẹ chết rồi, cha đi lấy vợ khác không biết ở đâu. Đã bảy, tám năm nay, nàng không về

đến làng. Những người quen thuộc còn ai không? Huệ nghĩ đến lại thương hại cho Liên, em họ nàng. Liên còn cha mẹ, nhưng Liên không dám về. Hai người sống cái đời trụy lạc ở Hà Nội từ lúc bỏ nhà ra đi. Hôm nay, ngày cuối năm sum họp hai người ở căn buồng này, trong một cảnh ăn Tết lạnh lẽo.

Huệ nhắm mắt lại. Vì trông mưa bụi hay vì nàng khóc thật? Hình như có chút nước mắt vừa rơm rớm ở mi nàng. Huệ chớp khẽ rồi nhớ đến cuộc đời mình, lúc trẻ thơ, lúc còn con gái, ở nhà quê. Một buổi sáng mồng một Tết, – nàng không nhớ rõ là tết năm nào, nhưng đã lâu lắm rồi thì phải – nàng mặc áo mới đứng trên thềm nhìn mấy bông hoa đào nở ở trước vườn. Tại sao nàng lại chỉ nhớ rõ có cái cảnh ấy? Huệ không biết, nàng chỉ mang máng cảm giác một sự gì trong mát, tươi

non... Khác hẳn bây giờ. Tâm hồn Huệ u ám và nặng trĩu xuống.

Bỗng Huệ giật mình quay lại; Liên vỗ vai nàng, cười:

– Nghĩ gì mà thần người ra thế? Phải vui vẻ lên một tí chứ! Sắp giao thừa rồi đây này.

Huệ theo Liên đi vào và gật đầu.

– Thôi, cút đi. Chị sửa soạn xong chưa?

Trên chiếc bàn rửa mặt đầy vết bẩn, Liên đã đặt đĩa cam quýt, cái bánh chưng và thếp vàng. Mấy gói lạp xưởng và giò cũng để ngay bên. Các đồ cúng nghèo nàn bỗng bày lộ ra trước mắt hai người. Huệ tìm lấy thẻ hương. Nàng quay lại hỏi Liên:

– Chị có mua gạo không?

– Có, gạo đây. Nhưng đổ vào cái gì bây giờ?

Hai chị em nhìn quanh gian buồng, nghĩ ngợi. Liên bỗng reo lên:

– Đổ vào cái cốc này này. Phải đấy, rất là...

Nàng im bật dừng lại. Hình ảnh ô uế vừa đến trí nàng. Cái cốc bẩn ở góc tường, mà cả đến những khách làng chơi cũng không thềm dùng đến, nàng định dùng làm bát hương cúng tổ tiên! Liên cúi mặt xuống, rồi đưa mắt lên trông Huệ; hai người thoáng nhìn nhau. Liên biết rằng những ý nghĩ ấy cũng vừa mới đến trong trí bạn.

Huệ cất tiếng nói trước, thản nhiên như không có gì:

– Hay cắm trên cái chai này... Không! Cắm trên tường này cũng được, mà nhĩ.

Liên không dám trả lời, sẽ gật đầu.

Nàng đến cạnh giường lật đệm lên lấy bao diêm.

Nhưng giật mình nàng quay lại: có tiếng người gõ cửa buông.

– Ai đấy?

– Tôi. Cô mở cửa cho tôi với.

Hai chị em luống cuống nhìn các đồ cúng trên bàn. Hai người muốn cất dọn hết, nhưng chắc không kịp. Nhanh trí, Huệ đứng dựa bên bàn che khuất đi, trong lúc Liên ra mở cửa. Người bồi sấm ngó đầu vào.

– À, bác Tâm. Hỏi gì thế?

– Tôi gửi cô giữ hộ chiếc chìa khóa.

– Bác về đằng nhà bây giờ à?

Anh bồi sấm tươi cười:

– Vâng, phải về ăn Tết chứ. Thôi, cô làm ơn trông hộ nhà nhé. Giờ này cũng chẳng có ai đến nữa mà sợ.

Liên thấy đằng sau, tiếng Huệ đáp:

– Đêm nay thì còn ma nào đến. Bác cứ về.

Người bồi sắp bước đi, lại quay lại:

– À chút nữa quên, tôi xin chúc mừng trước hai cô nhé! Chúc hai cô sang năm mới được... được...

Người bồi ấp úng, không biết nói thêm gì. Liên vội đỡ lời, cảm ơn, rồi đóng cửa buông lại. Một lát, tiếng cánh cổng

sắt dưới nhà rít lên trong yên lặng lạnh lùng.

Giờ chỉ còn hai chị em trong căn nhà. Gian buồng bỗng trở nên rộng rãi quá chừng: một cái lạnh thấm thía đến tâm hồn. Ngoài đường trời hắt còn mưa, mưa buồn rầu và âm thầm trong bóng tối. Trong gian buồng, ẩm ướt tăng thêm. Liên và Huệ đưa mắt nhìn mọi vật chung quanh. Cái giường sắt lạnh, đệm và gối hoen bẩn, cái thau rửa, cái xô, và cái bàn rửa mặt gỗ đã mọt... Đó là khung cảnh của cuộc đời trụy lạc đã từ lâu...

Huệ đứng dậy hỏi bạn để cho tan sự yên lặng:

– Chị đã thắp hương chưa?

Liên cũng tự nhiên gọi Huệ là chị:

– Chưa. Chị thắp đi. Bao diêm ở bên cạnh đĩa ấy.

Khói hương lên thẳng rồi tỏa ra mùi thơm ngát đem lại cho hai nàng kỷ niệm những ngày cúng giỗ ở nhà, khi hai chị em còn là những cô gái trong sạch và ngây thơ.

– Sắp đến mười hai giờ rồi đấy, Liên nhỉ?

– Có lẽ đến rồi. Năm mới!

Huệ đặt lại các đĩa trên bàn, xếp vàng cho ngay ngắn. Nàng quay lại bảo Liên:

– Chị ra khẩn đi.

Liên tiến đến trước bàn thờ, đứng yên.

– Em biết khẩn làm sao bây giờ?

Nàng bỗng nấc lên, rung động cả vai rồi gục xuống ghế, tay áp mặt. Những giọt nước mắt nóng chảy tràn mi mắt, nàng không giữ được; Liên cảm thấy một nỗi tủi cực mệnh mang tràn ngập cả người, một nỗi thương tiếc vô hạn; tất cả thân thể nàng lướt hiện qua trước mắt với những ước mong tuổi trẻ, những thất vọng chán chường.

Huệ nhìn Liên rồi nhẹ nhàng đến gần, buồn rầu vỗ vai bạn:

– Liên, khóc làm gì nữa, buồn lắm.

Tiếng nàng cũng cảm động nghẹn ngào. Dưới bàn tay thân mật của bạn, Liên càng nức nở. Hai chị em giờ này cảm thấy tro trọi quá. Liên ngừng mặt lên nhìn Huệ, cố gượng một nụ cười héo hắt:

– Chị cũng khóc đấy ư?

Huệ gục xuống vai bạn, không trả lời. Nước mắt cũng ứ lên rồi lặng lẽ dào ra má. Nàng quàng tay ôm hết sức chặt lấy Liên.

Tiếng pháo giao thừa bỗng nổi vang gần đấy rồi từ nhà nọ sang nhà kia lan rộng mãi vào đêm tối. Liên nói sẽ như thì thầm:

– Giao thừa.

Huệ không trả lời. Hai chị em nép vào nhau, yên lặng.

CÔ HÀNG XÉN

Chợ huyện một tháng sáu phiên
Gặp cô hàng xén kết duyên Châu, Trần.

(Ca dao)

CÔ TÂM BỚT MỆT HẸN ĐI KHI
NHÌN thấy cây đa và cái quán
gạch lộ ra trong sương mù. Cùng một
lúc, dây tre đầu làng gần hẳn lại, cành
tre nghiêng ngả dưới gió thổi và cô nghe
thấy tiếng lá rào rào và tiếng thân tre cọt
két. Cô sắp về đến nhà rồi, gánh hàng
trên vai nhẹ đi, và những cái uốn cong

của đòn gánh bây giờ nhịp với chân cô bước mau. Cô thấy chắc dạ và ấm cúng trong lòng, bỏ hẳn nỗi lo sợ từ nãy vẫn quanh quẩn trong trí khi cô qua quãng đồng rộng, trơ gốc rạ dưới gió bắc vì vút từng cơn.

Qua cái cổng gạch cũ, cô vào hẳn trong làng, Ngõ tối hơn, đất mấp mô vì trâu bước, nhưng cô thuộc đường lối lắm. Chân cô dẫm lên lá tre khô và tai nghe tiếng xao xác đã quen; mùi bèo ở dưới ao và mùi rạ ướt đưa lên ẩm ướt. Đi ngang các nhà quen, cô thấy ánh sáng đèn chiếu qua rào, và tiếng những người quen thuộc ở trong đưa ra: “À, bác cả Sĩ đã về rồi”. Lần nào hàng bác cũng bán hết sớm, bác cũng ra về trước vì nhà có con mọn. Còn cô, cô cũng có thể về sớm được, vì chợ chiều cũng vắng người mua. Nhưng cô còn cứ vui chị vui em, lần khân

ở lại. Chỉ tại con Liên nó giữ mình để về một thể. Bây giờ nó đã về đến nhà chưa? Cô Tâm lại nghĩ đến mình, mẹ già đang mong đợi và các em đang nóng ruột vì quà. Gói kẹo bông cô đã gói cẩn thận để ở dưới thúng, mỗi đứa sẽ được hai cái. Chắc hẳn chúng sẽ vui mừng lắm...

Tâm vội vã bước mau. Trước đình, sân gạch rộng đầy bóng tối và yên lặng; con sấu đá vẫn phục yên trên bệ ở ngoài, hình dáng quen thuộc quá. Bỗng cô dừng lại; cô suýt va phải một người ở ngõ rẽ ra. Người kia cũng tránh sang bên, sát vào hàng rào. Nhưng Tâm nhận ra ngay:

– Bác Vỹ đấy ư? Đi đâu mà tối thế?

Người kia tiến một bước, nhìn tận mặt:

– Ai? À, cô Tâm, cô đi chợ về.

Tâm đã bước xa rồi, tre vi vút thêm, trời lại lấm tấm mưa lạnh rơi xuống mặt. Cô đi qua nhà bà cụ Nhiều rồi về đến ngõ. Cánh cửa gỗ chưa đóng. Cô xoay đòn gánh đẩy cửa, rồi bước vào. Tất cả cái tối tăm rét mướt, và cánh đồng hoang vắng cô để lại ở ngoài. Đây là nhà rồi. Mùi phân trâu nồng ấm sặc ngay vào cổ; thoáng qua cô nghe tiếng chân trâu đập trong chuồng. Con Vá thấy động sữa lên, rồi chạy lại tấp vào chân, quẩn quýt. Trong nhà, mấy đứa em reo:

– A, a! Chị Tâm đã về!

Tâm đặt gánh ở trên thềm. ánh đèn chiếu ra, cô thấy quần áo lấm tấm ướt vì mưa bụi. Thằng Lân chạy ra trước nhất, suýt nữa vấp vào cửa bức bàn. Rồi thằng Ái, con Bé cũng theo ra.

– Quà của chúng em đâu, chị?

Nó cúi xuống định lục vào gánh hàng. Tâm vội bảo em:

– Ấy chớ, để chị lấy cho, không khéo vỡ cả kính.

Cô nhìn xuống ô hàng: mưa chỉ hơi phớt trên kính, chưa việc gì. Hàng không có cái gì ướt.

– Kẹo đây, mỗi đứa hai chiếc.

Chúng nó xúm cả chung quanh chị.

– Em bé ngoan ngoãn quá, đây phần riêng chị dành em đây này.

Bỗng tiếng dụi dàng của bà Tú ở dưới nhà đưa lên:

– Tâm con đã về đấy ư?

– Thưa u, vâng ạ.

Bà Tú đến dắt lũ con, khẽ bảo:

– Chúng mày háu ăn quá, không để cho chị vào đến nhà nữa, – rồi quay lại Tâm. – Con rửa chân tay rồi đi ăn cơm kẻo đói. Sao về muộn thế, con?

– Thưa u, hôm nay con ngồi chợ Sơn ạ.

Con ở gái từ nãy ở dưới bếp lên, cứ đứng mãi góp chuyện ở trên thêm. Bà Tú quay ra bảo:

– Kìa, không cất hàng vào cho cô, còn đứng làm gì ở đấy?

Trong nhà ấm cúng, khác hẳn ở ngoài. Ngọn đèn thân mật chiếu trên án thư, những nét vàng đã cũ của câu đối hoành phi lơ mờ ánh trong bóng tối. Mâm cơm đầy lồng bàn còn để ở giữa phản.

– Con ngồi đây rồi ăn cơm. Trời rét

thế này thì mai nghỉ chợ thôi con ạ. Đi làm gì cho nó khổ.

Em bé nói theo:

– Chị ở nhà với chúng em chị ạ. Mai chủ nhật chúng em được nghỉ.

Tâm mỉm cười xoa đầu em. Cô sung sướng vì thấy mẹ săn sóc, các em mến yêu. Bao nhiêu nỗi mệt nhọc cô thấy tiêu tán cả. Những lúc này khiến cô quên hết cả bao nhiêu nỗi e ngại khó khăn. Cô thấy vui vẻ và nẩy nở trong thâm tâm những ý muốn tốt đẹp cho gia đình. Bà Tú lại âu yếm giục:

– Con ăn cơm đi, không đói. Thôi, hãy để đấy rồi bảo con sen nó cất cho có được không.

Tâm đáp “vâng” nhưng cô vẫn chưa lại ngồi ăn ngay. Cô còn thu xếp hàng

đã: hai cái hộp gỗ vuông đựng các thức hàng, và những gói buộc kỹ trong thùng. Tất cả vốn liếng quý báu, bởi nó, cô kiếm lời nuôi các em, giúp đỡ cha mẹ từ ngày trong nhà sa sút đi và ông Tú ở trên tỉnh dọn về. Đã ba bốn năm nay rồi. Ruộng nương chỉ còn hơn mầu cấy đủ thóc ăn và căn nhà gạch cũ này, là nhà thờ chung cả họ. Ông Tú từ độ mắt kém cũng thôi không dạy học nữa. Tâm hỏi mẹ:

– Thầy con chưa về cơ, u?

Bà Tú chậm rãi đáp lời con, an phận:

– Thầy sang chơi bên ông chánh từ hôm qua, dễ thường còn ở vài ngày mới về.

Hai mẹ con biết rằng có về nhà ông Tú cũng buồn chả biết làm gì, rồi lại đến đi chơi quanh quẩn các người trong làng.

Bữa cơm ngon lành quá. Tâm ngồi ăn dưới con mắt hiền từ và thương mến của mẹ. Các em cô quây quần cả chung quanh, hỏi chuyện chợ búa của chị. Tâm ngắm nghía các nét mặt xinh xẻo, những con mắt ngây thơ lóng lánh dưới mái tóc tơ của các em: cô thấy lòng đầm ấm và tự kiêu, lòng người chị chịu khó nhọc để kiếm tiền nuôi các em ăn học. Cô hỏi han sách vở của thằng Lân và thằng Ái, học lớp ba ở trường làng. Ngày trước, thời còn sung túc, cô cũng đã cấp sách đi học, và về nhà lại được ông Tú dạy thêm chữ nho. Nhưng đã lâu, cô rời bỏ quyển sách, để bước chân vào cuộc đời rộng rãi hơn, khó khăn và chật chội. Buôn bán bây giờ mỗi ngày một chật vật, bởi cô ít vốn. Tất cả gánh hàng của Tâm chỉ đáng giá

hai chục bạc. Giá nàng có nhiều tiền để buôn vải bán các chợ như Liên...

– Thôi, các em đi ngủ đi, mai còn dậy sớm mà đi học chứ.

Lân cười, trả lời chị:

– Mai chủ nhật cơ mà, chị quên rồi à? Tối nay em thức rõ khuya để nói chuyện với chị.

Nhưng một lát sau, trong căn nhà yên tĩnh, chỉ còn Tâm và bà Tú ngồi trên phản: cô kiểm điểm và xếp đặt lại các thứ hàng để mai đi phiên chợ Bằng chính. Những thứ hàng nho nhỏ, khác nhau và xinh xắn: cuộn chỉ, bao kim, hộp bút, cúc áo, giấy lơ, một trăm thức lật vặt qua lại trên ngón tay nhỏ bé của thiếu nữ, vừa quý báu lại vừa ít ỏi. Mỗi thứ đối với Tâm có một linh hồn riêng, và cô hàng lơ mờ

đoán hiểu trong thâm tâm những khó nhọc và công của đã làm thành chúng. Tâm đã thêm vào vài thức hàng mới, bắt đầu bán được ở chợ: phấn xoa mặt, dầu bôi tóc, và son thoa môi. Cô ngắm nghía trên tay cái ống sáp con bằng đồng – hào rưỡi một cái – đựng một chất đỏ thơm làm thắm tươi môi các thiếu nữ ở trên tỉnh. Đôi khi trong buổi chợ Tâm đã được thấy một vài cô gái tỉnh về quê, da trắng, môi đỏ, lịch sự và sang trọng. Có lần, một đêm khuya, Tâm đã lấy sáp bôi lên môi mình và ngắm trộm bóng trong chiếc gương tròn nhỏ Cô Ba. Cô hơi then thấy bóng mình trong đó, với đôi môi đỏ như đẫm máu...

– Độ này, hàng có bán được không, con?

– Thưa u cũng khá ạ.

Chị Liên bán vải cũng chẳng đẹp bằng. Tâm biết mình xinh nhất chợ. Bọn con trai cứ hay quanh quẩn chỗ cô ngồi và buông lời chòng ghẹo. Nhưng cô không để ý: Tâm thấy vững vàng ở giá trị và lòng cao quý của mình. Nàng đã đảm đang nuôi cả một nhà, với lại, trừ phi là cô gái hư không kể, còn ai ở địa vị nàng cũng phải tảo tần buôn bán như thế. Làm việc, đối với Tâm, là cái lệ chung của người ta. Cô thấy chung quanh toàn những đàn bà chịu khó làm ăn vất vả để nuôi chồng, nuôi con. Không bao giờ Tâm có nghĩ cho mình, cho cuộc đời riêng của cô.

Nhưng Tâm cũng không khỏi thắc mắc vẩn vơ cho thân thể; Tâm ngừng lên nhìn nét mặt hiền từ của bà Tú, rồi lại quay đi, hơi e thẹn. Vì nàng có tâm sự kín riêng. Hình ảnh một người con

trai lanh lợi, miệng tươi như hoa, ăn nói mềm mỏng dễ nghe. Những ngày phiên chợ Bằng, Tâm thường thấy người ấy ra hàng Tâm mua kim chỉ. Nàng cúi mặt xuống hàng, thấy cái nhìn âu yếm của người con trai ấy đè nặng trên người. Má Tâm phơn phớt đỏ. Câu chuyện ngượng nghịu và giống một, nhưng nàng thấy tâm hồn say sưa như nhấp rượu.

Người ta bảo đó là cậu giáo trường làng. Về người đứng đắn, có tư cách, chứ không chột nhả như những anh trai làng khác. Nhìn cái áo lương cũ, Tâm cũng đoán là cậu giáo nghèo thì phải. Cũng như nàng.

Lúc lên giường nằm, dưới tấm chăn mỏng và lạnh, Tâm còn tơ tưởng mãi đến con người xinh trai ấy. Trong nhà đã ngủ yên tĩnh cả rồi. Trên án thư, bên cạnh ngọn đèn hoa kỳ, chồng sách và cái ống

bút của Lân, Ái che khuất ánh sáng. Các em nàng! Những đứa em thông minh và ngoan ngoãn quá. Không biết nàng có tảo tần mãi được để kiếm tiền mua giấy bút cho chúng ăn học không? Tâm mơ màng nghĩ đến sự thành công của các em sau này: đỗ đạt rồi đi làm trên tỉnh giúp thầy mẹ. Nhà nàng lại được sung túc và mát mặt như xưa.

Người chị mộc mạc và âu yếm ấy nghĩ ngợi trong đêm yên lặng. Tiếng trống cầm canh đã quá nửa đêm, nàng mới khẽ thở dài, nhắm mắt ngủ.

Tất cả những nỗi lo lắng lui đi và tâm hồn giản dị của thiếu nữ được nghỉ ngơi yên tĩnh.

* * *

Sáng sớm hôm sau, trong gió bắc lạnh, Tâm đã mở cổng gánh hàng lên chợ. Sương trắng còn đầy ở các ngõ trong làng; mùi rơm rác và cỏ ứt thoang thoảng bốc lên, mùi quen của quê hương và của đất mầu khiến Tâm thấy dễ chịu và thêm can đảm. Nàng rảo bước mau chóng đến chợ.

Cái đòn gánh cong xuống vì hàng nặng, kiu kịt trên mảnh vai nhỏ bé theo nhịp điệu của bước đi. Chịu khó, chịu khó, từng tí một, hết bước nọ sang bước kia, cứ thế mà đi không nghĩ ngợi. Tâm thấy ngày nay cũng như mọi ngày, ngày mai cũng thế nữa; tất cả cuộc đời nàng lúc nào cũng chịu khó và hết sức, như tấm vải thô dệt đều nhau. Có phải đâu chỉ một mình cô; trong những lũy tre xanh kia, bao nhiêu người cũng như cô,

cũng phải chịu khó, và nhọc nhằn, để kiếm tiền nuôi chồng, nuôi con, nuôi các em. Tâm không chán nản cũng không tự kiêu, chỉ thấy yên tâm chắc chắn trong nhiều người khác cũng làm việc, cũng sống như nàng. Tâm cứ bước đều chân và đến chợ hã còn sớm. Nàng bày hàng trên khoảng đất nàng vẫn ngồi xưa nay. ánh sáng đầu tiên của mặt trời lấp lánh trên mặt kính các ô hàng. Các màu đua nhau thắm tươi dưới ngón tay xinh xắn của Tâm: những cuộn chỉ mượt, những cái cúc xà cừ, những gương lược sáng loáng. Cái gì cũng sạch sẽ, ngăn nắp, nhỏ nhắn như công việc, như ý nghĩ của cô hàng xén.

Không khí giá và trong buổi sáng làm hồng da dẻ và khiến máu chảy mạnh. Tâm thấy vui vẻ nhanh nhẹn trong người. Chị Liên với thằng nhỏ gánh vải cũng đã đến

rồi. Hai chị em cười nói chuyện trò như đôi chim sẻ:

– Hôm qua mày bán được bao nhiêu? Tao ngồi mãi chỉ bán cho bà Lý có một tấm lụa.

Tâm đáp:

– Thế còn gì nữa; bằng cả ngày lãi của tao kiếm.

Chợ mỗi lúc một ồn ào. Người đến họp đã đông. Cái đông đúc và ồn ào ấy khiến cho Tâm như lịm đi. Tiếng cười nói, tiếng cười đùa, chửi rửa tràn đầy cả mấy gian hàng. Sự hoạt động rục rờ và nhiều màu. Các hàng quà bánh, các thức hàng rẻ tiền và vụn vặt ở thôn quê, những hoa quả chua chát hái xanh trong vườn nhà – và bên kia đường, mùi thơm nôi cháo nóng của chị Tư bay ra ngào ngạt.

Tâm không nghĩ ngợi, lo lắng gì nữa. Sự buôn bán, mặc cả bao bọc lấy nàng như một hơi gió nóng.

Tất cả hàng tổng trong buổi phiên này. Từ những người đàn bà nghèo ăn mặc rách rưới, cho đến các bà tổng, bà lý, váy sồi, thắt lưng đũi và áo bông mềm, túi nặng những tiền. Một, hai cô trên tỉnh, chừng con gái ông thừa hay ông chủ ty ở huyện, vui đùa đi lại trong chợ, răng trắng và môi đỏ. Tâm thấy họ hình như vô tâm và sung sướng lắm thì phải: các cô bá vai nhau mua hết thức này thức nọ, không tiếc tiền, ngây thơ như con trẻ. Tâm và Liên nhìn nhau mỉm cười.

Gần trưa, cậu giáo ra. Vẫn con người mảnh dẻ và nho nhã trong chiếc áo lương cũ. Bốn mắt nhìn nhau; Tâm má đỏ bừng, tay không biết làm gì. Cậu giáo ngượng ngịu, nửa muốn ngồi xuống

bên hàng, nửa không dám. Chỉ có Liên là tinh nghịch, sống sượng lại hay nói đùa:

– Kìa ông giáo, mời ông mua hàng của em nó đi.

Rồi cô ngả đầu ra sau cười ngặt nghẽo, trong lúc Tâm đưa mắt trách và cậu giáo sẽ mỉm cười.

* * *

Vụ gặt hái xong, cậu giáo Bài nhờ người mối lái đến hỏi Tâm. Bà mối là người cô trong họ nhà bà Tú. Sau khi khen ngợi cậu giáo là người chí thú nết na, bà mối bảo:

– Tôi cũng vì tình chị em nói giúp cho cháu nó nên vợ nên chồng. Cậu giáo tuy nghèo nhưng là con nhà thế gia, ông cụ trước cũng có đi dạy học. Cháu Tâm nó mà về làm dâu nhà ấy thì không còn phải quản ngại điều gì nữa.

Bà Tú cảm ơn và đáp:

– Vâng, bà để cho rồi tôi hỏi cháu xem thế nào đã.

Bà mỗi cười, vừa đứng dậy vừa trả lời:

– Được nơi xứng đáng, mình bằng lòng thì gả, chứ còn cần gì phải hỏi nó nữa.

Sau khi bà mỗi về, bà Tú đem câu chuyện hỏi ông Tú, ông bảo:

– Bà xem chỗ nào nên gả thì gả, không phải hỏi tôi làm gì.

Rồi ông lại xách ô đi chơi sang làng khác. Bà nhìn theo ông, thở dài. Từ ngày trong nhà kém sút đến giờ, ông Tú như người mất hồn, chẳng còn để ý đến công việc gì nữa. Việc trong nhà ông để bà trông nom. Bà nghĩ đến Tâm, âu yếm. Nếu không có nó sớm hôm buôn bán thì bà cũng không biết xoay xở vào đâu. Nhà năm, sáu miệng ăn, lại hai con đi học, hơn mẫu ruộng cấy chỉ đủ thóc dùng. Bà lại chợt nghĩ: nếu Tâm đi lấy chồng thì làm thế nào?

Tuy vậy, buổi chiều hôm ấy, bà gọi Tâm vào buồng và nói cho Tâm biết. Tâm yên lặng nghe, rồi thưa:

– Con mà đi lấy chồng thì ai kiếm tiền cho các em ăn học? Thôi u cứ để con ở nhà buôn bán và trông nom nhà cửa cho thấy u.

Bà Tú nhìn con, thương mến:

– Không được, con gái đến tuổi phải đi lấy chồng, chứ con ở nhà mãi hay sao? U sẽ làm hàng xáo để kiếm thêm chi tiêu trong nhà. Con cứ nghe u đi.

Bà thêm:

– Với lại, không đám nào hơn đám này nữa. Bà cụ đảng ấy cũng hiền lành và cậu Bái là người nết hạnh đứng đắn. Con về nhà ấy thì u mừng lắm.

Tâm cúi mặt thẹn đỏ hai gò má; nàng tưởng đến cậu giáo, con người xinh trai và nhã nhặn, mà mới buổi gặp lần đầu, nàng đã mến yêu ngay. Nhưng bỏ nhà đi lấy chồng? Thằng Lân và thằng Ái lấy tiền đâu mà mua sách vở học? Nghĩ đến mẹ già phải làm lụng vất vả, lòng Tâm lại không nỡ. Nàng khóc nói:

– Thôi, u cứ để con ở nhà hầu hạ thầy u và săn sóc các em. Chúng nó còn bé dại cả, nếu con đi thì ai là người trông nom nhà cửa.

Nhưng thương con, bà Tú không ngần ngại chút nào. Bà bằng lòng cho Tâm và nhắn tin cho bà mối biết. Bên nhà trai xin cưới ngay trước tết.

Ngày về nhà chồng, Tâm buồn rầu không thiết gì trang điểm. Nàng gọi các em vào trong buồng để từ biệt: Lân và Ái níu lấy cổ Tâm quấn quýt, không muốn rời ra. Nàng âu yếm dặn dò:

– Các em ở nhà chịu khó ăn học nhé, đừng để cho thầy u phải phiền lòng. Rồi tháng tháng chị sẽ gửi tiền về cho các em tiêu.

Tâm ngừng lại, ứa nước mắt không nói được nữa. Nàng xúc em bé lên hôn rồi ra ngoài lễ tạ cha mẹ. Đám rước dâu theo con đường nhỏ trong làng đi ra cánh đồng. Hai bên ngõ, người trong làng đứng xem cô dâu chú rể mới.

Buổi chiều hôm ấy, trong nhà bà Tú trở nên lạnh lẽo và vắng không. Bữa cơm chỉ có mấy mẹ con ngồi ăn. Lúc thấp đèn, bà Tú gọi con sen lên nói chuyện về Tâm cho đỡ buồn. Thằng Lân và thằng Ái cũng ngẩn ngơ nhớ chị. Không còn những buổi tối chờ đợi chị Tâm gánh hàng về, nghe tiếng cười nói vui vẻ của chị và mong đợi chia quà nữa. Chúng ngồi nghe chuyện bà Tú mãi tới khuya rồi gục trên sách ngủ.

* * *

Về nhà chồng được vài hôm, Tâm lại phải đi bán hàng ngay để khỏi mất mấy phiên chợ Tết. Nhà chồng nàng cũng nghèo, nhà cửa không có gì. Cậu Bài dạy học trong làng được dăm bảy đồng bạc lương. Bao nhiêu việc chi tiêu trong nhà lại trông cả vào mình nàng.

Bây giờ gánh hàng trở nên nặng quá trên đôi vai nhỏ bé. Chiếc đòn gánh càng cong xuống và rên rĩ. Ngoài giang sơn nhà chồng phải gánh vác, Tâm lại còn lo sao kiếm được đủ tiền để gửi thêm cho các em ăn học. Trong sương muối sớm, xót và giá lạnh, nàng đã phải bước ra ngõ để đi chợ rồi. Trên con đường mấp mô và đất rắn, Tâm bước những bước nhỏ và mau. Đời nàng lại đi như trước, chẳng khác gì. Những ngày khó nhọc và cố sức lại kế tiếp nhau. Có khi Tâm

tưởng nàng vẫn còn ở nhà, vẫn còn con gái và buổi chiều nàng sẽ gánh hàng về căn nhà cũ, thấy các em ra đón và nghe tiếng mẹ nàng dịu dàng săn hỏi. Nhưng không, bây giờ nàng không được về nhà mẹ luôn nữa. Gia đình của chồng là gia đình nàng; nàng phải lo tiền cho chồng vụ thuế, những lúc giỗ tết, phải may vá cho Bài: chiếc áo lương mới chàng sắm ngày cưới bây giờ đã bắt đầu bạc và rách rồi.

Ngày phiên chợ đối với nàng cũng kém vui. Má nàng hồng hơn, môi nàng thắm thêm, người ta bảo nàng bây giờ đẹp ra hơn trước. Nhưng nàng cần gì những cái đó nữa. Bọn trai làng không còn chòng ghẹo nàng, và trong lòng nàng cũng không còn cái vui tươi như trước. Với nàng cái thời con gái duyên thắm và chờ mong đã hết rồi. Nàng chỉ còn là

một người đàn bà tảo tần hôm sớm để nuôi chồng.

Buổi phiên chợ Bằng, Liên ngồi cạnh nàng nhí nhảnh khoe:

– Này Tâm xem, tôi mới sắm được cái này đẹp lắm.

Liên đưa ra một đôi khuyên vàng cô mới gửi đánh ở trên tỉnh. Tâm cầm lấy ngắm nghía trên tay. Mắt nàng sáng lên, Tâm nghĩ đến những buổi nói chuyện với Liên khi nàng chưa lấy chồng. Hai chị em bàn về những đồ trang sức, và đôi khuyên là cái ước vọng tuyệt đích của hai cô gái quê. Hai người buổi nào cũng nhắc đến, và cùng hẹn nhau dành dụm để sắm một đôi đeo tết...

– Đẹp quá nhỉ. Chị mua hết bao nhiêu?

Nàng ngần ngợ đưa trả lại Liên, yên lặng nhìn bạn mắc vào tai. Tâm nghĩ không bao giờ nàng có thứ ấy nữa. Làm sao dành dụm được chùng ấy tiền, mà nếu có số tiền ấy nữa, nàng cũng còn phải để tiêu việc nhà, hay gửi cho các em. Em Lân đã lên học trường tỉnh, sự tốn kém lại tăng thêm. Dạo hè năm ngoái, nó đã lấy của nàng hơn chục bạc. Hôm qua, bà Tú lại nhằn người bảo gửi thêm cho nó để nộp giấy đi thi. Nàng lo quá. Những số tiền nàng cho em là tiền dành dụm riêng của nàng, Tâm phải đưa giấu, sợ mẹ chồng và chồng nàng biết. Nhiều lần Bài đã gắt với nàng vì Tâm không còn tiền đưa. Và những lời của mẹ chồng nàng đã bắt đầu có vẻ đay nghiến và nghi ngờ.

* * *

Hai năm sau, Tâm đẻ đứa con giai. ở cũ được nửa tháng nàng phải để con cho mẹ chồng trông nom, rồi lại gánh hàng đi chợ. Mấy năm khó nhọc đã đổi thay hẳn người nàng. Tâm bây giờ không còn là cô gái xinh xắn hồi trước. Nàng già đi nhiều lắm. Đã lâu nàng không còn chú ý đến sắc đẹp của mình và cũng không biết nó tàn lúc nào. Sắc đẹp cũng vô ích cho nàng khi đã có chồng rồi. Tâm thấy mình già và yên tâm trong sự đứng tuổi. Những ngày phiên nàng nhìn các cô gái với ý nghĩ an phận của người đã qua tuổi trẻ rồi. Bây giờ nàng còn thì giờ đâu trang điểm nữa. Cái cô hàng xén xinh đẹp trước kia nổi tiếng cả một vùng, bây giờ không còn ai nhớ đến nữa. Đã có những cô con gái khác mới nhớn lên, rục rịch và tươi tắn, cười nói có duyên với những

cậu con trai khác. Nhiều khi nhìn vẻ hân hoan sung sướng của họ, Tâm lại nghĩ đến ngày trước kia, hình như đã lâu lắm, nàng còn là cô hàng xén má hồng môi đỏ, e lệ cúi mặt dưới cái nhìn âu yếm của cậu giáo Bài nho nhã và đứng đắn trong tấm áo lương. Thời ấy bây giờ đâu? Chị Liên may mắn đã lấy được chồng giàu, lên buôn bán trên tỉnh; chị ấy trẻ đẹp như xưa. Tâm khẽ thở dài: bây giờ các chị em bạn cũ không còn ai ở lại để cùng chia sẻ những nỗi khó nhọc với nàng.

* * *

Tâm rảo bước đi qua cánh đồng, nghĩ ngợi. Đã lâu, nàng không có dịp sang thăm nhà vì bận con mọn và buôn

bán. Chiều nay, Lân ở trên tỉnh về, nên nàng đến để gặp em và hỏi thăm ông Tú mệt đã mấy tháng nay.

Cây đa cổ và cái quán gạch vẫn đứng đợi nàng ở đầu làng. Đường ngõ vẫn lồi lõm vì trâu đi, hai bên vệ vẫn mùi bèo và mùi rạ ướt. Trong làng chẳng có gì thay đổi. Khi nghe thấy tiếng bà Tú âu yếm đón hỏi trên thêm, tiếng thằng Ái và em bé reo mừng chị, lòng Tâm dịu lại như ngày nàng còn gánh hàng về. Tâm bước vào ngôi trên phản cạnh mẹ; căn nhà đối với nàng hình như rộng rãi và lặng lẽ hơn trước nhiều.

– Em Lân đâu, u?

– Nó vừa mới chạy đâu sang hàng xóm. Chả biết cần gì mà nó còn đợi con để xin tiền.

Tâm thở dài:

– Con chả có đồng nào để ra cả.

Bà Tú nhìn con ái ngại:

– Cậu giáo lại thôi dạy học, thì nhà con túng thiếu thật.

Hai mẹ con yên lặng không nói nữa. Tâm thấy mẹ già đi quá, hai mái tóc đã bạc phơ. Bỗng nhiên, nàng thấy đau xót trong lòng, thương mẹ và buồn cho cảnh nhà nghèo.

– Kìa, chị đã đến. Em chờ chị mãi từ sáng đến giờ.

Lân ở ngoài bước vào, nhanh nhẹn. Cậu nhớn hăn lên, dáng điệu mạnh mẽ và hơi xắc lắc, rõ ra một cậu học trò lanh lợi trên trường tỉnh. Tâm nhìn em mừng rỡ. Mắt nàng sáng lên vì kiêu hãnh có

người em như thế:

– Em chơi đâu về? Bao giờ lại lên tỉnh học?

Nàng ân cần săn sóc, hỏi em. Lân trả lời chị qua loa, hơi bực mình về những câu hỏi lẩn thẩn của chị. Cậu nói ngay đến câu chuyện cần:

– Em xin chị một chục bạc để mua sách học.

Tâm hoảng sợ:

– Sao nhiều thế, chị lấy đâu ra. Độ này buôn bán khó khăn lắm, một ngày vài hào chỉ lãi, em bảo chị làm thế nào được.

Thấy Lân có vẻ không bằng lòng, Tâm vội đáp:

– Hãy để thông thả chị lo rồi gửi chị Liên cho em.

– Thế thì lấy tiền đâu mà nộp đơn và mua sách bây giờ? Không có thà rằng ở nhà cho xong.

Lân vùng vằng đứng dậy bước ra ngoài thêm. Bà Tú ngược mắt trông theo, rồi lại buồn rầu cúi xuống. Tâm nhìn mẹ rồi vội vã bước ra gọi em lại. Nàng dịu giọng, ngọt ngào:

– Gớm, chưa chi em đã giận. Có phải chị tiếc em đâu, vì chị chưa có thật.

Lân yên lặng rồi không nói gì, quay mặt đi chỗ khác. Lòng chị lại không nở thấy em buồn:

– Thì đây, chị có chục bạc này là tiền lấy họ cho anh ấy đây. Em cầm lấy rồi chị liệu vay sau cũng được.

Tâm lần ruột tượng lấy ra gói bạc giấy cuộn tròn. Số tiền nàng vừa lấy về định trang trải các công nợ và lo sưu thuế cho Bài. Nhưng thấy vẻ mặt vui mừng của em, nàng quên mất cả những nỗi lo sợ đang chờ nàng.

Lúc Tâm ra về, trời đã tối. Nàng vội vã bước mau để về cho con bú. Sương mù xuống phủ cả cánh đồng, và gió lạnh nổi lên: Tâm thu vạt áo lại cho đỡ rét, lần theo bờ cỏ đi. Lòng nàng mệt nhọc và e ngại: lấy đâu mà bù vào chỗ tiền đưa cho em? Tâm nhớ lại những lời dẫn vạt của mẹ chồng và những câu giận dữ của Bài mỗi khi hỏi nàng không có tiền. Nàng nghĩ đến những ngày buôn bán kém gần đây, hàng họ chẳng ra gì, ngày bán được, ngày không. Tâm dần bước. Cái vòng đen của rặng tre làng Bằng bỗng vụt hiện lên trước mặt, tối tăm và dày đặc; Tâm buồn

rầu nhìn thấu cả cuộc đời nàng, cuộc đời cô hàng xén từ tuổi trẻ đến tuổi già, toàn khó nhọc và lo sợ, ngày nọ dẹt ngày kia như tấm vải thô sơ. Nàng cúi đầu đi mau vào trong ngõ tối.

TÌNH XƯA

X NGÀY THEO HỌC TRƯỜNG TỈNH THÁI BÌNH, tôi ở trọ nhà ông Cả Vinh, một nơi quen biết của thầy mẹ tôi. Ông Cả cũng có người con trạc tuổi chúng tôi đi học, bởi vậy ông cho học trò đến ở, lấy cớ rằng để anh Hòa, con ông, được vui anh vui em. Thực ra, ông bà Cả muốn chứa trọ để kiếm lời. Nhà ông nghèo lại đông con, và số tiền tháng của ba chúng tôi cũng đủ giúp cho bà Vinh một cái vốn nhỏ để buôn bán.

Ông Cả ở một lớp nhà cổ, một cái nhà ngói năm gian chạy dài mặt phố và một căn nhà lá rộng, đầy những hàng hóa của bà Cả, rồi đến nhà dưới và bếp. Đằng sau nhà có một miếng đất trồng cây cối, ngăn với bãi cỏ hoang của tỉnh bằng một hàng rào dâm bụt thấp. Ngay trước nhà gạch trông ra, có một cái sân vuông và hẹp, có bể nước lớn. Cái sân đó là giang sơn riêng của ông Cả: một cái núi non bộ nhỏ trong cái bể con bằng xi măng và hai dãy chậu trồng đủ các thứ lan. Cũng như nhiều người rồi khác, ông Cả có cái ham mê những công việc tỉ mỉ. Sớm chiều lúc nào tôi cũng thấy ông lom khom ở ngoài sân, cúi mình tỉa xén các chậu lan hay sửa sang non bộ. Thật là một dịp trọng vọng nếu chậu lan có chớm một giò hoa. Phải nhìn vẻ vui sướng trên mặt ông lúc bấy giờ mới hiểu. Ông gọi chúng tôi ra xem hoa, với cái tự

kiêu của một chủ nhân ông khéo léo; rồi hàng giờ ông đứng lặng ngắm chậu lan, dường như để đợi chờ bông hoa nở.

Sân gạch ngay chỗ cửa sổ buồng học chúng tôi trông ra, và lúc nào ngừng lên trên sách, chúng tôi cũng thấy bóng ông. Sự chăm chú âu yếm và cẩn trọng của ông làm chúng tôi buồn cười. Nếu không có anh Hòa cùng ngồi đấy, chúng tôi đã bàn định tình nghịch đùa ông một chuyến.

Bữa cơm họp đông đủ cả nhà: chúng tôi, anh Hòa và ông Cả ngồi ăn cơm nhà trên, còn bà Cả với hai cô con gái và đứa em nhỏ ăn riêng dưới bếp. Hai mâm cơm khác nhau: bữa cơm chúng tôi ăn ngày nào cũng có thịt cá, còn bữa cơm ở dưới nhà chỉ toàn rau muống và đậu phụ. Không bao giờ chúng tôi thấy có món ăn khác, và có lúc chúng tôi thăm

phần nà cho sự kham khổ của bà Cả và hai cô con gái. Vẻ xanh xao của Lan và Huệ không làm chúng tôi ngạc nhiên. Đó là hai thiếu nữ lặng lẽ và kín tiếng, không lúc nào cười nói to.

Bởi vậy tuy hai cô cũng trạc tuổi với chúng tôi, tôi cũng không để ý đến. ở trong buồng học trông ra, thỉnh thoảng tôi thấy bóng Lan đi qua sân xuống nhà dưới hay với tay mức nước trong bể. Nhưng cách đi đứng khép nép và cách phục sức nhã nhặn của cô không gợi ý chúng tôi bao giờ.

* * *

Chúng tôi ở trọ nhà ông Cả đã được ngót hai năm. Tôi thích ở đấy, giữa những

người giản dị, và riêng đối với tôi, ông Cả rất có cảm tình.

Anh Hòa là một cậu học trò rất dần và dốt, chậm trí khôn; cùng vào học mà tôi lên lớp nhất, anh mới học lớp nhì. Bởi vậy ông Cả nhờ tôi rèn cặp cho anh ta, và bảo ban thêm. Tôi gắng làm công việc đó một cách chu đáo, nên ông Cả tỏ ý biết ơn. Những lúc nào anh Hòa chậm hiểu bài hay làm tính hỏng, ông Cả thường gắt bảo:

– Mày không xem cậu Bình đấy mà bắt chước. Cậu ấy học sáng bao nhiêu, mà lại chịu khó nữa.

Tôi lặng yên và tìm cơ lánh ra ngoài để anh Hòa khỏi ngượng.

Từ đấy, tôi được gia đình ông Cả trọng vọng và yêu quý. Số tiền trọ trả

sòng phẳng, và những quà cáp mà mẹ tôi không bao giờ quên mang đến biếu ông Cả mỗi khi lên thăm con, khiến bà Cả có ý biệt đãi tôi. Tiếng bà dịu đi và trở nên êm ái mỗi khi nói với tôi; khi nào về muộn, bà dành phần riêng cho tôi những món ăn ngon và một mâm cơm thơm tất. Hai bạn tôi ganh tị, thường nói mát:

– Thôi, sắp làm rể bà Cả đi thì vừa. Cho chúng tao ăn cỗ cưới với nhé!

Tôi mỉm cười không trả lời, vừa nghĩ đến cô gái cả bà chủ trọ: cô thiếu nữ ấy không làm tôi có chút ý gì. Mà thật ra, tôi cũng không biết mặt mũi cô ta thế nào cả: tôi chưa bao giờ nhìn kỹ cô ta.

Về cuối tháng tám năm ấy, sau ngày nhập trường ít lâu, một việc xảy đến làm náo loạn các học trò: một thiếu nữ, cô Bích, vào học lớp nhất lẫn với bọn con

trai. ở Thái bấy giờ trường con gái chưa có lớp trên, mà cô này đã học hai năm liền ở lớp nhì rồi. Cha mẹ cô không thể gửi cô lên Hà Nội, bèn xin cho cô vào học trường con trai. Sau khi đắn đo mãi, ông đốc trường bằng lòng để cô học lớp nhất. Ngày đầu cô đến trường, bọn học trò thăm thì bàn tán và chỉ tay về phía cô. Ngay thầy giáo chúng tôi cũng có vẻ ngượng ngịu. Nhưng chỉ bọn học trò chúng tôi là xôn xao nhất. Chúng tôi không thể quên được có một người con gái lẫn vào trong lớp. Cô Bích lại đẹp và rất có duyên. Tất cả lớp ra công cố sức để bắt chim cô. Những bức thư tình gửi đi như bướm bướm. Chính tôi, tôi cũng yêu thầm nhớ vụng cô ta. Và vì thế mà tôi bắt đầu để ý đến các cô thiếu nữ.

Rất lâu, việc cô Bích vào học là đầu đề câu chuyện trong bữa ăn của chúng

tôi. Chúng tôi thuật lại cho nhau nghe những cử chỉ của cô và của những anh em cô. Anh Hòa cục mịch quá, không biết nói gì về chuyện ấy, nhưng ông Cả, tuy ngày thường rất đạo mạo, cũng thỉnh thoảng tự cho phép một câu nói đùa hóm hỉnh. Ông vuốt hai bên mép râu và nhìn chúng tôi cười một cách tự đắc. Tiếng ồn ào của chúng tôi đến tai bà Cả ở gian bên, và bà cũng chen vào một câu nói:

– Cô ta ở đấy thì học với hành gì được. Không khéo lại tăng tịu với anh nào thôi.

Ngừng một lát, bà lại hỏi đùa:

– Sao cậu Bình không nhân ngãi phăng với cô ta có được không?

Tôi chưa kịp trả lời, hai anh bạn tôi đã nhao nhao lên đáp:

– Có, có đấy ạ. Cô ấy để ý đến anh Bình lắm ạ, vì anh ấy học giỏi nhất lớp.

Tôi toan cãi, nhưng lại thôi, lòng cũng hơi thích vì lời nói ấy. Một lát yên lặng theo sau câu chuyện. Rồi có tiếng thanh và nhỏ của con gái bên kia. Cô Lan nói chuyện với mẹ; tôi lắng tai chú ý, nhưng tiếng nói khẽ quá, không nghe rõ gì cả.

Một hôm giờ ra chơi, anh Ngạc, người bẻm mép và láu chuyện nhất lớp, bỗng tự dựng vỗ vào vai tôi, bảo:

– Sáng nay nhân tình mày ra phố mua sắm cho mày ăn phải không?

Tôi ngờ ngác chưa hiểu Ngạc nói gì, thì anh đã nhìn tôi nháy một bên mắt rất ý nghĩa, tiếp:

– Lại còn vờ mãi. Cô Lan con ông Cả chứ gì!

Rồi hắn quay lưng bỏ đi, để tôi đứng sững người, yên lặng; tôi chưa kịp cãi lại điều gì.

Về đến nhà, tôi thấy trong buồng học, ngay trên bàn về phía tôi ngồi, một đĩa sắn gọt sắn để đấy. Câu nói của Ngạc trở lại trí nhớ tôi, làm cho tôi ngạc nhiên. Làm sao hắn ta biết được cô Lan mua sắn, và để phần cho tôi? Vừa lúc ấy, anh Chi đi học về, chạy vào. Thấy đĩa quà, anh kêu lên:

– A sắn! Trông ngon quá.

Không lưỡng lự, anh cầm lấy ăn liền. Cử chỉ ấy khiến tôi khó chịu.

– Anh biết sắn của ai đấy mà cũng ăn?

Chi cầm miếng sắn cắn dở, quay lại phía tôi:

– Không phải sắn của anh à?

– Không. Tôi không biết của ai để đấy.

Nghe thấy tiếng chúng tôi nói, bà Cả ở ngoài sân bước vào:

– Các cậu cứ ăn đi. Sắn của em nó mua phần các cậu đấy.

Khi bà Cả ra rồi, Chi nhìn tôi với một vẻ trêu nghịch, vừa cầm miếng sắn nữa trên đĩa:

– Cô ấy phần riêng anh đấy, chúng tôi ăn có được không?

Bực mình, tôi không trả lời, yên lặng ngồi xuống ghế. Chi không nhìn tôi nữa, và anh cúi mình ăn sắn với một vẻ khoan

khoái rất rõ rệt. Tôi nhìn trộm anh ta. Tự nhiên tôi nghĩ cho Chi và Hoạt đã đặt điều thêu dệt về tôi với các bạn ở trường. Hai anh đều là những người lém và hay bịa chuyện lắm.

* * *

Từ hôm ấy có những cái săn sóc nhỏ nhỏ tỏ rằng cô Lan chăm chú đến tôi. Đi học về, bao giờ tôi cũng thấy một vài thứ quà dành sẵn, để ngay trên bàn chỗ tôi vẫn ngồi. Có khi một bó hoa tươi cắm trong ống bút. Sách vở ngăn nắp và sạch sẽ khiến cho tôi biết cô Lan có vào buồng học lúc chúng tôi đi vắng. Tuy vậy, tôi cũng không dám chắc hẳn rằng Lan để ý đến tôi; tôi cũng không bao giờ cố ý giáp mặt nàng.

Một buổi chiều, chúng tôi ra vườn đằng sau nhà. Bấy giờ đầu tháng chín, hai cây hồng ở góc vườn trổ những quả. Anh chị em Lan đang cầm quèo trái. Chúng tôi bước lại gần. Anh Chi nói:

– Nào, cô Lan cho chúng tôi mấy quả nào?

Lan lặng yên cầm quèo với một cành cao. Thân thể trẻ tươi và dẻo dăng của nàng vươn cong dưới bóng cây, và tấm áo mảnh căng sát để phô hẳn những đường mềm mại. Khi nàng hái chùm quả xuống, Chi và Hoạt xúm lại cướp ngay trên tay nàng những quả ngon. Tôi vẫn đứng riêng ra, và thèm muốn cái vẻ tự nhiên của hai người bạn. Nhưng sau cùng, Lan đến gần bên, đưa cho tôi một quả ngon nhất mà nàng đã giấu trong lúc các bạn tôi tranh. Tôi giơ tay đón lấy

và ngón tay tôi chạm vào ngón tay nàng.
Lan nói khẽ:

– Anh cảm lấy.

Đôi mắt nàng nhìn tôi, tôi bỗng rung động cả người; đôi mắt nàng phản chiếu một tình yêu mãnh liệt và tha thiết quá. Tôi hiểu ngay rằng nàng yêu tôi. Tự nhiên, một sự cảm động tràn lấn vào người; tôi cũng nhìn lại nàng. Nét mặt của Lan lúc bấy giờ tôi mới biết rõ. Nàng không đẹp, nhưng khuôn mặt dễ coi, và lúc này nàng có một vẻ xinh xắn đáng yêu, một cái duyên tươi thắm và kín đáo. Trước tôi, nàng cúi mặt xuống; một nỗi e thẹn làm ửng hồng hai gò má. Khi nàng quay đi, tôi nhìn theo khen phục cái dáng điệu uyển chuyển của nàng.

Sau buổi ấy, tôi biết chắc chắn ý tứ của nàng đối với tôi. Lan tìm hết cách

làm cho tôi vừa lòng. Những sự chăm nom săn sóc riêng của nàng làm tôi tự kiêu. Đôi khi, nàng cố ý tìm cách gặp tôi. Những lúc tôi đi học về, tôi thấy nàng như tình cờ ra đứng ở ngõ. Khi tôi đi qua, nàng khép nép vào bên tường và nhìn tôi mỉm một nụ cười sung sướng. Tôi cũng mỉm cười trả lại nàng; tôi còn trẻ và tình yêu của một cô con gái khiến tôi tự đắc.

Một đêm giữa tháng, tôi ngồi buồn trong buồng học, không biết làm gì. Cả nhà đã đi ngủ, và anh Chi với anh Hoạt đi xem tuồng vắng. Tôi ngồi gần bên cửa sổ trông ra sân. Ở ngoài, trăng rằm vàng vạc, tường vôi sáng trắng lên chói lọi. Hai dãy chậu lan cắt bóng xuống mặt sân, và các lá lan đen sẫm lấp lánh ánh trăng cong. Thời khắc rất êm dịu và thú vị. Tôi lặng yên hưởng luồng gió mát của ban đêm.

Bỗng nhiên một bóng người len vào các chậu cây, rồi tôi nghe thấy tiếng nước khẽ rớt xuống. Cô Lan tưới hoa. Tôi nhớ mỗi khi chậu lan có giò hoa nở, ông Cả lại bắt nàng tưới ban đêm. Có khi, khuya lắm, chúng tôi hãy còn nghe thấy tiếng cô ở ngoài vườn. Một ý ham muốn bỗng đến chiếm lấy tâm hồn tôi. Mùi thơm nhẹ và sắc của hoa lan thoang thoảng ở ngoài. Lan vẫn cúi mình trên chậu cây, dường như không biết có tôi bên cạnh. Tuy vậy, tôi đoán rõ sự cảm động của nàng. Tôi đến bên cạnh nàng khẽ gọi:

– Lan, em Lan...

Tôi để tay lên tay nàng. Lan rung động cả người, toàn thân nàng mềm lại. Nàng ngả người trên vai tôi... Tôi biết rằng từ đây Lan sẽ là một vật của tôi, và tôi muốn làm gì nàng cũng được.

Sau đó ấy, tính nết nàng hình như đổi hẳn, hay bây giờ nàng mới biểu lộ cái tính nết thực của nàng ra. Nàng không còn là cô gái lặng lẽ và kín đáo trước kia nữa. Lan nói năng luôn miệng và tiếng cười của nàng vang lên trong nhà; mắt nàng sáng lên, và hơi một chút việc cũng làm cho nàng vui sướng. Bà Cả lấy làm lạ về con và nhiều khi bà định ngăn cản cái vui tràn lan ấy:

– Ôi! Con Lan độ này làm sao ấy. Không biết có gì mà vui vẻ thế.

Hai bạn tôi hình như hiểu biết. Họ thường nhìn tôi với một vẻ trêu nghịch và cười với nhau một cách từng đảng. Tôi làm lơ như không biết gì.

Ái tình đã khiến Lan thành một người khác. Tâm hồn nàng phô bày ra rõ rệt. Nàng thành ra con trẻ và ngây thơ

quá. Nàng tưởng làm tôi vừa lòng bằng những cử chỉ sẵn sóc âu yếm. Những thức quà liên tiếp nhau trên bàn học, khiến chúng tôi ăn no bỏ cả cơm. (Chỉ béo cho hai anh bạn tôi, họ được hưởng tự nhiên và lại còn có chuyện để chế giễu tôi nữa). Lúc nào nàng cũng nghĩ cách để chiều ý tôi. Những cử chỉ vụng về của nàng khiến tôi vừa cảm động lại vừa ngượng với anh em. Nhưng Lan hình như không nhận thấy.

Một buổi chủ nhật, mấy người bạn đến rủ chúng tôi đi chơi. Vừa đi qua chợ ở đầu phố, bỗng thấy Lan tất tả chạy theo, gọi. Tôi dừng lại, cau mày, không bằng lòng. Nàng trông lên, và lúc bấy giờ hình như mới biết tôi không đi một mình. Hai má đỏ bừng vì thẹn. Lan lúng túng:

– Anh... anh cầm lấy cái này mà ăn.

Nàng giở trong bọc áo mấy bẹ ngô nướng vừa mua ở chợ. Tiếng cười của các bạn tôi vang lên. Bực mình, tôi đâm gắt:

– Ai bảo cô cho tôi? Tôi không dùng cái của ấy.

Lan sững người, đứng lặng nhìn. Tôi biết tôi đã làm phật ý nàng, nhưng ai lại đem cho quà giữa phố như thế. Anh Chi hỏi lờm:

– Sao, của chị ấy mua cho mà anh lại chê à?

Họ cười với nhau, rồi Hoạt giới thiệu với mấy người bạn:

– Nhân tình đẹp của anh tôi đấy.

Tôi không trả lời, khó chịu. Lúc về, tôi cố ý tránh nàng, và giữ vẻ mặt giận.

Nhưng Lan vẫn trẻ con và vô lý như cũ.

Ngày mồng năm tháng năm, không biết nghĩ thế nào, Lan đưa tặng tôi một bộ bùa túi bằng vóc nhiễu xanh đỏ. Đó là công trình tỉ mỉ mà nàng đã thức suốt đêm để khâu. Trông thấy vật ấy rõ ràng để trên tập sách của tôi, anh Chi và Hoạt rũ ra mà cười. Họ chuyển tay nhau xem quả đào và quả ớt sắc sỡ ấy, và những câu mỉa mai lại gấp đôi lên. Xấu hổ, tôi giằng lấy và vút ra ngoài cửa sổ. Cái bùa túi rơi ngay vào rãnh nước.

Chiều đến, khi gặp Lan, tôi thấy nàng nhìn tôi có vẻ âm thầm oán trách. Vừa bực mình cho tôi lại vừa bực mình cho nàng, tôi lặng yên giả vờ lãnh đạm rồi tránh mặt ra chỗ khác.

Ông bà Cả đã bắt đầu nghi ngờ một sự gì. Điều ấy khiến tôi lo ngại. Tôi đã

nhiều lần bảo nhỏ Lan phải kín đáo. Nhưng mặc những điều khuyên nhủ cẩn thận của tôi, Lan hình như không thể giữ gìn được. Nàng có một tâm hồn giản dị và quê mùa trong tình yêu. Lan làm quà cho tôi những thức rất buồn cười và vô lý, và tỏ vẻ ngạc nhiên khi thấy tôi không bằng lòng:

– Những thứ ấy em biếu anh, anh không thích ư?

Biết không thể làm nàng hiểu được, tôi chỉ trả lời:

– Tôi không thích cô cho tôi cái gì cả.

Sự yêu mến của tôi với nàng có lẽ Hoạt và Chi đã kể cho nhiều người nghe rồi. ở trường các bạn học nhiều lần đã nói bóng gió xa xôi đến. Câu chuyện cái bùa túi ngày mồng năm họ đã biết. Ngạc,

một hôm, tự dưng đến thò tay vạch áo tôi ra, bảo:

– Nào, xem cái bùa túi của mày đâu nào...

Tôi giận dữ gạt hẳn ra, quay đi. Ngạc chế với:

– Ê, ê, nhón thế kia mà còn đeo bùa túi kia!

Những lời chế giễu ấy làm tôi bực tức đến cực điểm. Tôi thầm trách Lan đã gây cho tôi những nỗi khó chịu ấy. Tình yêu mộc mạc của nàng bắt đầu đè nén tôi. Những cách yêu mến sẵn sóc của nàng chỉ làm tôi bận bịu.

Tôi bắt đầu tìm cách tránh nàng. Lan, trái lại, càng quấn quýt lấy tôi. Lòng ham mê khiến nàng quên hết cả giữ gìn. Hễ gặp tôi chỗ khuất là nàng nhảy đến ôm

lấy, và tôi khó khăn mới gỡ được ra. Chúng tôi như thế đã suýt bị ông bà Cả bắt gặp mấy lần.

... Những vẻ chế giễu của các bạn học và những câu mỉa mai lại thoáng qua trong trí. Tôi không còn cái yên tâm để sẵn sàng hưởng tình yêu nữa. Tôi vội xa nàng. Lan không hiểu, và những câu trách móc, tuy rất kín đáo, với những giọt nước mắt của Lan mỗi khi thấy tôi thờ ơ, chỉ càng khiến tôi khó chịu thêm.

Một buổi chiều, cả nhà đi ăn cỗ vắng, Hoạt và Chi sang Nam Định chơi. Tôi ở ngoài về thấy mâm cơm chờ sẵn ở nhà với hai đôi đũa và hai cái bát. Lan đứng khuất một chỗ khúc khích cười. Rồi, như con chim non, nhảy nhót chạy ra nắm lấy tay tôi mừng:

– Hôm nay cậu về muộn quá! Cơm nước nguội cả rồi!

Câu trách cợt đùa, nàng cố lấy giọng đứng đắn để giống như lời người vợ trách chồng. Tôi buồn cười, nhưng cau mày không đáp.

Lan nhìn tôi như đứa trẻ dò ý người lớn:

– Gớm, làm gì mà lăm lăm cái mặt thế? Thôi, tôi xin cậu đi.

Nàng bưng miệng cười, mở lồng bàn, rình sự bằng lòng của tôi trước những món ăn khéo làm mà nàng biết là tôi vẫn thích.

Nhưng tôi vẫn không nói. Tôi uể oải vào buồng bên, ngồi sau bàn học giờ sách ra coi. Biết nàng đang tiến lại gần, tôi cũng không quay lại.

– Anh Bình sang xơi cơm.

Tôi không đáp, nàng lại mời:

– Mời cậu Bình đi xơi cơm... Xin mời cậu Bình đi xơi cơm ạ!

Tiếng cười nàng giòn giã reo lên sau câu nói ấy. Nàng chạy đến bên định kéo tôi dậy, nhưng nét mặt nghiêm nghị của tôi bắt nàng ngừng im.

Vẻ sững sờ của nàng và sự oán trách buồn rầu ứa trên đôi mắt khiến tôi có ý ái ngại cho nàng, song tôi cũng nói:

– Được, cô cứ để mặc tôi, tôi chưa muốn ăn.

– Kìa, nhưng mà...

– Không, chốc nữa tôi ăn cũng được.

Nàng toan nói, nhưng sau cúi đầu im lặng, nhìn tôi một lần nữa rồi quay ra.

Tôi ăn cơm một mình, ăn rất nhanh, và không để ý đến sự giận dỗi của Lan; xong bữa tôi đi chơi tức khắc.

Ở ngoài phố, tôi gặp Chi và Hoạt bên Nam về, Chi làm bộ ngạc nhiên:

– Kìa sao không ở nhà tự tình?

Hoạt thêm một câu:

– Ông bà đã giận nhau chứ gì?

Rồi cả hai nắc lên cười. Tôi cau mày để đáp lại.

Đêm hôm đó tôi bực mình và trần trọc không ngủ được. Nghĩ đến tình yêu của Lan đối với tôi, nghĩ đến bữa cơm chiều, tôi hơi lấy làm hối hận, và bởi thế lại càng thấy bực mình thêm. Sáng hôm sau tôi nghe thấy bà Cả hỏi:

– Lan, mày mệt đấy à?

Tiếng Lan đáp:

– Thừa đề không ạ.

Khi Lan ở dưới nhà đi qua sân, tôi thấy nàng mặt rầu rầu, hai mắt quầng thâm, dáng điệu lặng lẽ và chán ngán. Nàng xách cái thùng tưới đến để bên bể nước và hình như cố tình giữ lại trong lòng những tiếng thở dài.

Tôi thấy lòng nao nao vừa bực vừa buồn, như thấy một sự gì êm đẹp đang mất đi mà không còn can đảm giữ lại được nữa.

Từ hôm ấy, Lan lại yên lặng như trước. Nàng ít nói và cũng không hay gặp mặt tôi. Nàng tỏ ra một thái độ đúng mực, lãnh đạm và lúc nào cũng buồn rầu. Sự đó để cho tôi được bình yên, nhưng cũng làm cho tôi phật ý. Tôi tưởng nàng

chỉ thể trong ít bữa, chắc có buổi nàng không gan được nữa, sẽ phải tìm đến tôi, sẽ phải hỏi han tôi, và sự chờ đợi cái lúc nàng làm lành với tôi lại càng khiến tôi tức bực trong sự kiêu hãnh.

Cùng ở một nhà, chúng tôi như người xa lạ, và lâu dần, nghĩ đến nàng, tôi thấy lòng dửng dưng. Hơn một tháng trời thỉnh thoảng mới trông thấy nhau, Lan với tôi thân nhiên hỏi nhau hay trả lời những câu không giấu một ý tứ gì thân mật hay hờn giận.

Tôi cũng không để mắt đến dung nhan nàng nữa, và đôi khi tưởng tượng đến chuyện cũ, tôi ngạc nhiên như tìm thấy một tính tình dị kỳ.

Rồi mùa thi tới nơi. Chi, Hoạt và tôi chăm chỉ luyện tập. Sự ganh đua sốt sắng cuối năm là điều quan tâm hoàn toàn của

người đi học. ở nhà ông Cả trong những bữa cơm, chỉ nói đến chuyện thi cử và bàn bạc đến những đầu bài khó hay dễ sẽ ra trong kỳ thi này.

Lan bị xóa bỏ hẳn trong đời tôi. Không bao giờ sự lãng quên lại mau chóng như trong tâm trí tôi hồi bấy giờ, và không bao giờ cuộc tình duyên của tuổi thanh niên lại đơn bạc đến như thế. Giữa cô con gái ông chủ nhà cùng với người ở trọ học, hình như không có một tình nghĩa nào cả và cái đêm trăng ân ái trước đây dăm ba tháng chỉ là hình ảnh hờ hững của một giấc mộng thoáng qua.

Hồi ấy kỳ thi cơ thủy chưa mở ở Thái Bình. Tôi cùng các bạn hữu phải sang trường Nam và ở luôn đó bốn ngày để chờ đợi kết quả. Ngày thứ năm tôi trở về Thái với cái mừng được trúng tuyển

và tức khắc nghĩ đến sự thu xếp về quê. Anh Hòa, con ông Cả, cũng may mắn như tôi, và hai anh Chi và Hoạt. Tôi để cả tâm trí vào sự vui vẻ của mọi người. Vợ chồng ông chủ làm một bữa cơm sang trọng như bữa tiệc để khao chúng tôi. Cả nhà ngồi ăn trừ cô Lan khó ở từ mấy hôm trước. Tôi hỏi thăm qua quýt lấy lệ và cười nói giảo hoạt nhất nhà. Chi thỉnh thoảng trêu tôi bằng một câu ranh mãnh khác. Một lần, khi rượu ngà ngà say, và nhân thấy Chi đứng làm mối xin cô Lan cho tôi, ông Cả cười thích chí:

– Cái gì chứ cái đó thì được. Nhưng ai lấy con gái tôi thì phải ở gửi rể ba năm.

Tôi “xin vâng” và cười một cách rõ ràng tỏ ra tính cách đùa cợt của câu chuyện. Tôi không kịp có thì giờ hối hận cho sự tàn ác vô tình có thể thấy trong

câu đùa cợt. Tôi cũng không muốn nghĩ rằng Lan lúc đó có thể đau lòng vì tôi. Lan không còn liên lạc với tôi nữa.

Hôm sau tôi từ giã nhà ông chủ, lòng hớn hởi tưởng đến sự mừng rỡ của mẹ tôi lúc thấy tôi về. Trong cái thì giờ đi xe từ Thái đến bến Tân Đệ và đợi tàu ở Nam qua, tôi mãi nghĩ chuyện nghỉ hè, chuyện lên Hà Nội học ban Thành chung, không một lúc nào có một ý mẩn tiếc cô thiếu nữ con gái ông Cả.

Khi tàu Nam tới tôi đáp thuyền lên, chọn chỗ cất hành lý và vui vẻ ngó đầu ra trông một lần cuối cái bến tôi vẫn đi về trong mấy năm qua. Hai dãy nhà lá bỗng bênh ở hai con đường quanh quẽ đang thông thả lùi lại và nhỏ dần. Một sự băng khuâng nhẹ nhàng dịu tâm hồn người đến những tình cảm man mác, tôi

bỗng thấy cả người xúc động vì nhận ra trong bọn người lác đác ở bến một cái xe đỗ vội, và trên xe bước xuống một người con gái ngơ ngác nhìn về phía tôi.

Tàu đã xa hẳn mạn sông. Mặt người trên bến không nhìn rõ. Tuy vậy, tôi không thể lầm được, người thiếu nữ kia chính là con người tội nghiệp đã hờn giận tôi và thương tôi.

Chỉ một lát, bến đò Tân Đệ đã khuất hẳn ven sông. Từ đó, tôi không gặp Lan lần nào nữa.

SỢ TỐC

ANH THÀNH NHÓM DẬY, ANGIÊNG MÌNH chống khuỷu tay xuống giường rồi bắt đầu nói với một giọng trầm và thông thả khiến người nghe hiểu được hết các ý tứ của câu chuyện:

Tôi có một người anh họ rất giàu và rất ngốc (có lẽ mình cho anh ta là ngốc, bởi vì hẳn không xử sự như mình, không có những quan niệm về cuộc đời như mình; nhưng thật ra biết đâu cách ăn ở

của anh ta lại không khôn ngoan hơn, bởi vì anh ta đã giàu và sung sướng?). Tên anh ta là Bân, Bân rất phục tôi, coi tôi là một người sành sỏi, thạo đời và nhất là thạo các ngón ăn chơi. Bởi vậy, động có việc gì, hoặc là muốn mua bán cái gì, anh ta đều không quên đến hỏi tôi trước.

Hôm ấy, Bân đến rủ tôi cùng đi mua một cái đồng hồ. Anh ta muốn mua hạng thật tốt, và nhờ tôi xem hộ. Hai chúng tôi đến hiệu Chabot ở phố Tràng Tiền. Đồng hồ ở hãng này thì không còn phải nói gì nữa: Thật là những đồng hồ các hiệu có tiếng, có bảo hành chắc chắn và cố nhiên là giá đắt. Tôi chọn cho hắn ta cái đồng hồ đeo tay hiệu Movado, xuống nước hay vùi cát cũng không hề gì. Chiếc đồng hồ trông rất đẹp. Tôi thấy anh ta mân mê cầm lên ngắm nghía, xem chừng

cũng muốn mua lắm. Nhưng cái tính hà tiện của anh ta lại thắng cái thích, nên rồi lưỡng lự một lát, anh ta trả lại nhà hàng, kéo tôi đi ra và bảo:

– Đẹp thì đẹp thật, nhưng mà đắt quá, anh ạ. Thôi, chúng ta lại các hiệu khác mà mua thì hơn.

Tôi yên lặng gật đầu, và theo đi, cũng chả muốn nói gì. Trong bụng nghĩ anh chàng này thật là ngốc, có tiền mà không biết chơi đồng hồ tốt. Lại kiệt nữa. Không biết hắn để tiền làm cái gì?

Vào một hiệu ở Hàng Ngang, sau khi mặc cả ráo riết từng hào, anh ta bằng lòng mua một cái đồng hồ hiệu không mấy ai biết tiếng. Hắn có hỏi ý kiến tôi, song tôi cũng ừ hử bảo dùng được cho xong chuyện, vì hắn có mua được thứ tốt hay không, bấy giờ tôi thực không thấy

quan hệ mấy.

Lúc trả tiền, tôi thấy hăn giở ra một cái ví da lớn, phong chặt. Hăn đếm giấy bạc thông thả và cẩn thận.

Thoáng nhìn qua, tôi cũng biết trong ví nhiều tiền lắm: ngoài số tiền bạc lẻ hăn mang ra trả, tôi còn thấy gấp ở ngăn trên đến năm, sáu cái giấy bạc một trăm nữa, những giấy bạc mới, màu còn tươi nguyên – “Quái, thằng cha này làm gì mà lắm tiền thế? Mình thì chả bao giờ có đến được một trăm bạc bỏ túi!”

Tôi nghĩ thầm và so sánh thế.

Mua xong đồng hồ. Bân rủ tôi đi ăn:

– Ta lên hiệu chén, rồi lát nữa làm một châu chứ, – hăn vỗ vào túi – tôi có đủ tiền đây!

Chúng tôi vào hiệu. Bân ăn vui vẻ lắm, có lẽ hăn vừa ý vì cái đồng hồ mua rẻ. Tôi thì trong óc cứ vơ vẩn cái ý nghĩ sao một thằng ngốc như hăn – tôi thấy hăn càng ngốc – lại có lắm tiền thế, còn mình...

Tuy vậy, ý nghĩ cũng không làm tôi ăn mất ngon. Tôi tỏ mặt sành, gọi những thức ăn quý và đắt tiền, và hai chúng tôi uống rượu say sưa.

Cơm xong, Bân đưa tôi xuống Vạn Thái, vào nhà một người nhân tình của hăn. Hình như đã lâu không được đi hát, nên hăn có vẻ tha thiết và sung sướng đến đáng ghét. Về phần tôi, không thấy hứng lắm, – đi chơi với một anh có nhiều tiền mà mình lại khinh là ngốc, không có thú vị mấy – nhưng chẳng lẽ lại bỏ hăn nửa chừng. Tôi định bụng ở chơi qua quýt đến nửa đêm thì về.

Nhà hát, ngoài cô nhân tình của Bàn, các con em khác trông cũng khá. Tôi nằm bên bàn đèn nói vài câu chuyện tầm phơ. Còn Bàn, hẳn không nghe hát hiếc gì cả. Ngồi nói chuyện với tôi một lát lấy lệ, rồi hẳn cùng với cô nhân tình vào buồng trong đi nằm một chỗ. Hẳn không quên – tính cẩn thận của anh kiệt! – đem cả cái áo tây trong có ví tiền vào chỗ nằm, vắt trên thành đầu giường.

Một mình tôi ở ngoài đâm chán. Nằm một lát rồi tôi cũng đứng dậy sửa soạn ra về; Bàn vẫn ở trong màn, nói vọng ra giữ lại:

– Anh hãy ở chơi đã, về làm gì vội. Ngày mai chủ nhật cơ mà.

– Thôi, tôi phải về. Sáng mai còn có việc.

Vừa nói tôi vừa với cái áo tây của tôi treo trên mắc. Bỗng nhiên có cái gì chuyển mạnh qua tim: tay tôi yên hẳn lại; tôi vừa mới nhận ra rằng cái áo tôi đương cầm không phải là áo của tôi. Thì ra lúc mang áo vào giường nằm, Bàn đã mang nhầm áo. Hai chúng tôi cùng mặc thứ hàng len giống màu, như vậy dễ lẫn lẫn. Tôi ghé nhìn vào phía trong áo thấy cái ví tiền ở túi thò ra ngoài một ít. Cái ví tiền... mấy tờ giấy bạc...

– Ở chơi đã anh. ở chơi sáng sớm mai về với tôi một thể.

– Ờ... ờ...

Tôi điềm nhiên treo cái áo vào chỗ cũ, quay ra. Mấy chị em cũng phụ họa vào lời mời của Bàn, nài nỉ:

– Tội gì mà về bây giờ anh, khuya và lạnh chết.

Tôi chỉ thoáng nghe thấy, trong trí như còn bận sự gì. Bâng khuâng tôi lại gần giường; một chị nâng chén mời:

– Anh uống chén nước nóng. Rồi nằm xuống đây có hơn không?

– Ờ thì hẵng nằm một lát đã.

Tiếng Bàn trong màn đưa ra:

– Phải đấy, đến mai hẵng về. Tôi bảo chị Lan phải làm thế nào giữ anh ấy lại thì làm...

– Không... thế nào tôi cũng phải về, anh ạ...

Những lời đối đáp ấy cứ tự nhiên buột miệng ra, tôi không để ý đến. Trước mắt tôi, mấy tờ giấy bạc một trăm gấp trong ngăn ví, hiện ra rất rõ rệt. Lấy mấy tờ, độ hai tờ – tại sao lại hai? Tôi không

biết – thật dễ dàng quá. Tôi cứ việc điềm nhiên với lấy áo, mở ví rút ra hai tờ, rồi khoác áo ở trên vai, ra ý sắp sửa về. Rồi chọn lúc mọi người vô ý – mà dầu có ý cũng không ai biết được – tôi đổi lấy áo của tôi vắt ở đầu giường Bàn... Thế là xong, và gọn. Mai dậy Bàn biết mất chắc chẳng bao giờ dám nghi ngờ cho tôi. Mà nghi ngờ thế nào được?

Tôi về từ đêm cơ mà! Vả lại cái áo đựng tiền hẵn đã cẩn thận mang vào giường ngay từ chập tối, vậy nếu có người lấy, thì chỉ có người nhà cô đầu mà thôi. Mà người nhà thì cũng khó lòng đến đấy lấy được, họa chẳng có ngay cô nằm với Bàn. Ủ, có lẽ Bàn sẽ nghi cho nhân tình của hẵn lấy... Chắc thế. Tôi mỉm cười: Bàn sẽ không dám nói gì đâu; biết nhân tình lấy, hẵn sẽ im lặng, sợ làm cho nhân tình xấu hổ, và sợ làm tai tiếng chủ nhà.

Hắn vốn tính nhát, với lại hai trăm đối với hắn chắc chả là bao.

Tất cả những cách xếp đặt ấy diễn qua rất nhanh trong trí tôi. Chỉ một thoáng thôi, tôi đủ tưởng trước được các việc xảy ra như thế, êm thấm và yên lặng, và trôi chảy... dễ dàng quá, mà không còn sợ cái gì cả...

– Mời anh xơi thuốc.

Tôi giật mình đỡ lấy dọc tẩu. Cô Lan đã tiêm xong liều thuốc từ bao giờ, quay dọc sang mời. Mắt cô nhìn tôi âu yếm. Tôi đưa mắt nhìn xuống, cầm lấy dọc hút. Liều thuốc kêu vo vo, tiếng như ở đâu đưa lại. Qua làn khói trắng tỏa ra, tôi tưởng nhìn thấy tập giấy bạc một trăm, còn mới nguyên gấp trong ngăn ví. Hắn làm gì mà có lắm tiền thế? Lại mang để trong ví làm gì? Rõ anh chàng ngốc

không biết dùng đồng tiền, tiền ở trong tay hắn cũng uống. Ngộ có đưa lấy đi thì sao? Để thế có bữa mất thật...

– Anh nghĩ gì mà thần người ra thế? Say thuốc có phải không?

Lan để tay nhẹ nhàng lên người tôi, lảng lơ đưa mắt hỏi. Tôi giả vờ cười không đáp, rồi xoay nằm ngửa, nhìn lên trần nhà. Trong người bút rút không yên... Lẳng nghe thấy tiếng Bàn thì thảo và tiếng cười khúc khích của nhân tình hắn trong màn. Chiếc áo vắt ở đầu giường – chiếc áo của tôi – chắc vẫn còn y nguyên ở đấy.

Tôi tưởng tượng khi có hai trăm trong túi rồi, lên xe về điểm tỉnh đi nằm ngủ. Sớm mai mất tiền, thế nào hắn chả về qua nhà mình. Hắn gọi cửa vào, đánh thức mình dậy và bơ phờ bảo:

– Tôi mất hai trăm bạc tối hôm qua rồi, anh ạ...

Tôi thấy trước bộ mặt ngạc nhiên của tôi lúc bấy giờ – một vẻ mặt rất tự nhiên, – và tôi hỏi: «Chết chữa, mất bao giờ? ở đâu?» – Hẳn sẽ thuật lại buổi tối hôm nay, lúc mang áo vào giường, đến lúc thấy mất: “Chỉ có con nhân tình tôi nó lấy thôi, anh ạ. Chả còn ai vào đấy nữa...”

– Thế giấy bạc của anh có biên số không?

Nếu hẳn không biên số thì mình cứ việc tiêu tự nhiên! Vạn nhất hẳn có biên số rồi, thì bảo hẳn đi trình cảnh. Nhưng mình sẽ tiêu ngay hôm ấy... Một người như mình cầm tờ giấy trăm vào Gô Đa mua hàng, ai dám nghi ngờ?...

Tôi nhớ lúc ấy tuy vẫn nói chuyện với mấy cô em, tôi xếp đặt đầu vào đấy rất chu đáo, phòng ngừa đủ mọi việc xảy ra. Chỉ còn việc lấy, và đổi áo nữa là xong. Rất dễ.

– Ấy kìa, anh đi đâu đấy?

– Tôi đi về đây, mai có việc bận, không thể ở lại được.

Tôi đã nhồm dậy đến bên mắc, với áo, chiếc áo của Bân. Qua lần vải tôi thấy chiếc ví kệnh kệnh rần rần. Khoác áo lên một bên vai, tôi đi lại trong nhà, bốn chồn nóng ruột. Một cô đầu lê guốc ra hé cửa, nhìn ra ngoài trời:

– Tối lắm. Phải vạ gì mà đi bây giờ anh ạ.

– Đầu xem nào...

Tôi cũng đến bên cửa nghiêng nhìn ra ngoài. Tay tôi đưa vào trong áo, luồn vào khe ví, sờ vào mấy tấm giấy bạc. Tôi rùng mình. Mấy ngón tay mân mê đầu tấm giấy, một cái, hai cái...

– Thôi, vào không gió, anh ạ. Vào nằm cho ấm...

Tôi bỏ tay ra – thông thả, không vội gì, – theo vào, cái áo vẫn dè trữu trên vai. Tôi ngồi ghé xuống cạnh giường, cầm chén nước lên nhấp, rồi lại đặt xuống.

Tiếng Bàn trong nhà cất lên:

– Ông ấy về rồi à?

Tôi đáp:

– Không, đã về đâu. Tí nữa.

Bàn nói câu gì sau, tôi cũng không

nghe thấy. Tâm hồn tôi lúc bấy giờ thế nào, tôi không biết rõ. Tôi đứng lên, ngồi xuống, như một cái máy. Tôi chỉ bản khoản, bút rút, và thời giờ qua... tôi cảm thấy đi qua tâm hồn tôi từ bên này sang bên kia... như thế không biết trong bao nhiêu lâu... Tôi khẽ thở dài, đứng lên lần này thì nhất định.

– Về thôi. Không mai đi sớm lại nhọc chết.

Bàn hỏi vọng ra:

– Ồ, anh về à? Máy giờ rồi đấy nhỉ?

– Gần một giờ rồi. Anh cứ ở đây. Cả mấy cô này nữa, đi ngủ đi cho béo mắt. Bàn sau tôi ở lâu nhé.

Tôi đưa tay vuốt mái tóc một cô sán đến gần, hai tay để lên vai tôi, mắt nhìn ra vẻ âu yếm. Hai cô khác ngồi yên trên

giường, cũng đưa mắt nhìn tôi như chờ đợi.

– Thôi đi ngủ đi.

Tôi gạt tay cô ấy ra, gấp cái áo tây trên cánh tay, rồi đi vào phía giường Bàn nằm. Tôi cúi xuống, tì vào thành giường – cố ý tì vào chỗ vắt cái áo – nhìn vào trong, qua màn.

– Anh ở lại nhé – tôi mỉm cười – tri kỷ hết đêm nay cho nó sướng...

Cô nhân tình khúc khích trong chăn. Và Bàn ngửa đầu trông lên, tay với vào tấm màn:

– Mai nhé.

– Oui, à demain.

Nhưng tôi chưa quay ra. Tôi vẫn cứ tì mình trên thành giường, lưỡng lự, một

lát bấy giờ sao lâu thế. Rồi, không biết tại sao, bỗng nhiên:

– Áo anh đây này, đây là áo của tôi.

Và nói thêm bằng tiếng Pháp:

– Anh đếm lại tiền đi. Và để cẩn thận vào trong ấy.

Bàn nhòm nửa người dậy, cầm lấy áo:

– Merci, được rồi.

Tôi bước một bước lùi ra. Thế là hết. Bây giờ thì không sao đựng đến ví được nữa. Tôi bồn thần ngơ ngẩn, mặc lấy chiếc áo của tôi, và đội mũ... Vừa gài khuy, tôi vừa nói mấy câu bông đùa vô vị với cô ả đứng ở chân giường sắp tiễn tôi về. Tôi trùng trĩnh uống nước và hút thuốc, muốn cái thời khắc này cứ kéo dài ra mãi.

Đến khi ngồi trên xe về qua những phố khuya vắng vẻ, tâm trí tôi mới dần bình tĩnh lại. Gió lạnh thổi mát trên vùng trán nóng, và cái cảm giác mát ấy khiến tôi dễ chịu. Tôi nghĩ lại đến những cử chỉ và dự định của tôi lúc nãy, thật vừa như một người khôn khéo lại như một người mất hồn. Tất cả những cái đó bây giờ xa quá. Tâm trí tôi giãn ra, như một cây tre uốn cong trở lại cái thẳng thắn lúc thường. Tôi cảm thấy một cái thú khoái lạc kỳ dị, khe khẽ và thâm lặng rung động trong người, có lẽ là cái khoái lạc bị cám dỗ, mà cũng có lẽ cái khoái lạc đã đè nén được sự cám dỗ. Và một mối tiếc ngấm ngấm, tôi không tự thú cho tôi biết và cũng cố ý không nghĩ đến, khiến cho cái cảm giác ấy của tâm hồn tôi thêm một vẻ rờn rợn và sâu sắc.

Sáng hôm sau tỉnh dậy ở nhà, tôi ngẩn ngơ nghĩ lại các việc tối hôm trước, y như trong một giấc mộng, chứ không phải việc đã xảy ra... Tôi ngạc nhiên tự hỏi sao mình hãy còn là người lương thiện, không phải là kẻ ăn cắp. Mà tôi thú thực rằng nếu bấy giờ tôi đã là kẻ ăn cắp, cái đó cũng không khiến tôi lấy làm ngạc nhiên hơn. Mà còn là người lương thiện, tôi tự thấy cũng chẳng có gì là đáng khen. Tôi nhớ rõ lúc đó không có một ý nghĩ nào về danh dự, về điều phải, điều trái ngăn cản tôi, và khiến tôi đi vào con đường ngay, như người ta vẫn nói. Không, không có một chút gì như thế. Cái gì đã giữ tôi lại? Tôi không biết... Có lẽ chỉ một lời nói không đâu, một cử chỉ nào đấy, về phía này hay phía kia, đã kh-

iến tôi có ăn cắp hay không ăn cắp. Chỉ một sợi tóc nhỏ, một chút gì đó, chia địa giới của hai bên... Tôi có tiếc đã không lấy hay không, hay bằng lòng mình vì đã chống giữ lại cái ý xấu? Tôi cũng không tìm biết rõ hơn. Hình như ý nghĩ ham muốn hay trừ trừ tối ấy không phải là của tôi, hình như của ai ấy, của một người nào khác lạ, khác với cái người thường của tôi bây giờ...

Chúng tôi đều yên lặng. Anh Thành nói xong, với cái điệu hút một hơi thuốc Lào rất kêu. Rồi anh thở ra thông thả, mắt lơ mơ nhìn dỗi theo làn khói đi.

1942
Thạch Lam

